



# BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

BẢN TIN NỘI BỘ CỦA VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

**SỐ 45/2020**  
**Từ 02/11 - 06/11/2020**

## TIN NỘI BẬT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

TIN TRUNG ƯƠNG

### CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

\*

TS. NGUYỄN TRỌNG THỪA  
THỨ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ  
PHÓ TRƯỞNG BAN BAN CHỈ ĐẠO  
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH  
CỦA CHÍNH PHỦ

ÔNG PHẠM MINH HÙNG  
VỤ TRƯỞNG  
VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH  
BỘ NỘI VỤ  
CHÁNH VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO  
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH  
CỦA CHÍNH PHỦ

### BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY

\*

TRUNG TÂM THÔNG TIN  
BỘ NỘI VỤ

### ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ

SỐ 8 TÔN THẤT THUYẾT  
QUẬN NAM TỪ LIÊM - HÀ NỘI

ĐIỆN THOẠI  
024.62821016

### EMAIL

BANTINBCDCCHC@MOHA.GOV.VN

### WEBSITE

HTTP://WWW.MOHA.GOV.VN

### THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ:

### NÊU CÁC ƯU TIÊN LỚN CẤP BÁCH CỦA CHÍNH PHỦ

Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc nhấn mạnh, sẽ tiếp tục kiểm soát tốt dịch bệnh gắn với phát triển kinh tế - xã hội, có giải pháp căn cơ khôi phục kinh tế, đời sống người dân sau mưa lũ và đặc biệt là thận trọng xem xét phát triển thủy điện nhỏ.



Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc phát biểu tại tổ đại biểu Quốc hội. - Ảnh: VGP/Nhật Bắc

Trong bối cảnh dịch bệnh hoành hành khiến nhiều nước trên thế giới điêu đứng, mưa bão, lũ lụt liên tục xảy ra nhưng chúng ta vẫn bảo đảm các dự trữ lớn, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc phát biểu trong phiên thảo luận tại tổ đại biểu Quốc hội sáng ngày 02/11.

Theo Thủ tướng Chính phủ, đại dịch COVID-19 làm thế giới chững lại, Việt Nam là nước hội nhập sâu nên không ngoài tác động đó.

Trước vấn đề trên, ngay từ đầu, Chính phủ đã chỉ đạo ưu tiên chống dịch nhưng vẫn phải phát triển kinh tế, nếu chỉ chống dịch thì không thành công. Do vậy, chúng ta đã có những chỉ đạo khác nhau phù hợp với từng giai đoạn.

Trong đó, đợt một thực hiện việc giãn cách sâu, nếu không làm như thế thì rất nhiều người sẽ thiệt mạng. Ngay từ sáng mùng 3 Tết, Chính phủ đã có cuộc họp quan trọng để có phương thức ứng phó, bởi nếu chậm trễ thì rất nguy hiểm.

Đợt bùng phát dịch thứ hai, phương thức chỉ đạo của Chính phủ khác lần thứ nhất, với tinh thần “thần tốc, thần tốc hơn”, vừa khoanh lại vùng dịch, vừa triển khai các biện pháp. Theo Thủ tướng Chính phủ, đó cũng là lý do thế giới đánh giá cao cách làm của chúng ta.

Đánh giá diễn biến dịch còn phức tạp, không thể chủ quan, một số nước, trong đó có châu Âu, tiếp tục đóng cửa ở nhiều thủ đô, Thủ tướng Chính phủ nêu rõ, nếu chúng ta chủ quan thì sẽ mắc phải sai lầm rất lớn.

Thủ tướng Chính phủ cho biết, ngành dịch vụ du lịch hiện bị tác động thiệt hại nặng nề. Trong điều kiện bình thường, chúng ta có thể đón 21 triệu khách quốc tế trong năm nay với doanh thu trên 60 tỷ USD. Tuy nhiên, chúng ta chấp nhận thiệt hại để bảo vệ sức khỏe Nhân dân, kiểm soát dịch bệnh. Với những nhà đầu tư, nhà ngoại giao, nhà quản lý công nhân lành nghề..., Việt Nam tạo điều kiện để nhập cảnh nhưng có sự kiểm soát, cách ly, không vì kinh tế mà bỏ qua việc đề phòng, bảo vệ sức khỏe Nhân dân. Quan điểm này là nhất quán. Sắp tới đây, năm 2021, vẫn cần tiếp tục kiểm soát tình hình mạnh mẽ với COVID-19, không thể chủ quan, lơ là.

Nhờ kiểm soát tốt dịch bệnh, đồng thời có phương thức quản lý, cách ly phù hợp với các chuyên gia, các nhà quản lý, công nhân lành nghề... với cách làm sáng tạo, nên chúng ta giữ vững được sản xuất. Như đã báo cáo với Quốc hội, Việt Nam là một trong hai nước trong khu vực châu Á - Thái Bình Dương tăng trưởng dương. Trong ASEAN, Việt Nam là nước duy nhất tăng trưởng dương. Việt Nam cũng được đánh giá là một trong 16 nền kinh tế mới nổi tốt nhất hiện nay.

Chỉ ra các tồn tại và khó khăn, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc cho biết năm nay hụt thu gần 200.000 tỷ đồng. Tỉnh Quảng Nam hụt thu gần 4.000 tỷ vì du lịch gần như đóng cửa, Đà Nẵng, Khánh Hòa, Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh... cũng hụt thu lớn, ảnh hưởng tới phát triển kinh tế. Một loạt các doanh nghiệp gặp khó khăn đã ảnh hưởng đến việc làm, đời sống của một bộ phận nhân dân, đặc biệt là người dân ở đô thị mất việc làm nhiều.

Nhìn nhận các gói hỗ trợ của chúng ta về lãi suất, hoãn, cơ cấu lại nợ trong ngân hàng được triển khai tốt, nhưng Thủ tướng Chính phủ cho rằng, các giải pháp hỗ trợ trực tiếp cho doanh nghiệp được triển khai chưa tốt, Chính phủ đã sửa đổi quy định, tháo gỡ vướng mắc về điều kiện hỗ trợ để doanh nghiệp tiếp cận dễ dàng hơn.

Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh phải có khát vọng tốt hơn, vươn lên chứ không để tình trạng quy mô kinh tế thấp. Được như vậy, Nhân dân phải có sự tin tưởng, dồn sức cho phát triển. Thủ tướng Chính phủ khẳng định Nhà nước rất quan tâm đến đời sống Nhân dân, gắn với phát triển các ngành trọng điểm để thúc đẩy kinh tế.

Cũng theo Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc, chưa bao giờ thiên tai dồn dập vào Việt Nam như thời gian qua, có thể nói là lịch sử, gây thiệt hại lớn tới GDP. Thủ tướng Chính phủ khẳng định Chính phủ sẽ có chính sách mạnh hơn trong việc hỗ trợ người dân, như hỗ trợ về nhà ở, nhất là với các hộ dân có nhà sập đổ, đặc biệt là biện pháp chăm sóc người bị nạn, tìm người mất tích quyết liệt hơn. Đồng thời, báo cáo Quốc hội các biện pháp khắc phục hậu quả lũ lụt ở miền Trung và đưa ra biện pháp hiệu quả hơn để đề phòng bão số 10.

Giải thích về nguyên nhân gây nên mưa lũ và sạt lở đất ở miền Trung, Thủ tướng Chính phủ cho rằng có nhiều ý kiến khác nhau nhưng ông lưu ý đặc thù của địa chất khu vực này là kết cấu đất sét, mưa nhiều sẽ gây ra sạt lở.

Khảo sát nhiều nơi thăm thực vật vẫn còn 80 - 90%, nhưng mưa thối đất tới hàng nghìn mm thì không còn kết cấu nào chịu đựng được, Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh cần phải đánh giá đầy đủ toàn diện hơn để có biện pháp hạn chế tối đa tác động của con người tới thiên nhiên, thúc đẩy tăng trưởng xanh tốt hơn. Theo Thủ tướng Chính phủ, Việt Nam hiện là một trong những nước có tỷ lệ phủ xanh rừng lớn, trên 43%, đây là sự cố gắng và sắp tới phải làm tốt hơn nữa việc phủ xanh.

Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh, phải xem xét vấn đề thủy điện nhỏ để tiếp tục hạn chế việc phá rừng. Nghị quyết Quốc hội đã ban hành, những công trình nào lấy đất rừng thì phải trình ra Quốc hội, ví dụ việc trình Quốc hội việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để xây dựng hai công trình ở các tỉnh Ninh Thuận và Nghệ An tới đây. Các công trình này lấy một ít đất rừng nhưng có tác dụng rất lớn trong giải quyết đời sống, nước uống, nước sinh hoạt cho người dân trong khu vực đó. Nếu chứng minh được thì Quốc hội mới thông qua. “Còn những công trình thủy điện nhỏ tôi đồng ý với các đồng chí là nên rất hạn chế”, Thủ tướng Chính phủ phát biểu.

*Nguồn: baochinhpvu.vn*

## PHÓ THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: TIẾP CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC TRẺ GIỎI

Phát biểu tại buổi tiếp thân mật 56 cá nhân tiêu biểu nhận Giải thưởng “Cán bộ, công chức, viên chức trẻ giỏi” toàn quốc lần thứ VII, năm 2020 chiều ngày 03/11, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình cho rằng, thế hệ trẻ ngày càng năng động, được đào tạo bài bản và xứng đáng là người chủ tương lai của đất nước. 56 đồng chí nhận danh hiệu “Cán bộ, công chức, viên chức trẻ giỏi” là những bông hoa đẹp, được lựa chọn từ các cơ quan hành chính từ cấp huyện, tỉnh, Trung ương, cơ quan của Đảng, tổ chức chính trị - xã hội và lực lượng vũ trang hoặc doanh nghiệp nhà nước. Các cán bộ, công chức, viên chức trẻ đã thể hiện tiêu biểu tinh thần chủ động, xung kích, sáng tạo, không ngại khó, “dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm”, tích cực trong tham mưu, đề xuất ý tưởng, sáng kiến, tham gia cải cách hành chính, xây dựng tác phong, lề lối công tác, đạo đức công vụ, cho đến các hoạt động tình nguyện, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đặc biệt là trong phòng, chống đại dịch COVID-19 và phòng chống, khắc phục bão lũ tại miền Trung trong thời gian gần đây.

Ghi nhận và đánh giá cao những nỗ lực, cố gắng trong công tác và những kết quả mà các cán bộ, công chức, viên chức trẻ đạt được trong thời gian qua, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ nêu rõ, ngay từ ngày đầu thành lập nước, Đảng, Bác Hồ kính yêu luôn coi trọng việc xây dựng nền hành chính quốc gia. Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ vững mạnh, có đầy đủ phẩm chất, năng lực và coi đó là vấn đề có tầm quan trọng chiến lược, nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng, là khâu then chốt trong công tác xây dựng Đảng và sự nghiệp cách mạng.

Đại hội lần thứ XI và Đại hội lần thứ XII của Đảng luôn coi cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, cần thiết, trong đó chú trọng việc xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức tốt, có bản lĩnh chính trị, có năng lực, có tính chuyên nghiệp cao, tận tụy phục vụ Nhân dân. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có đủ phẩm chất, năng lực phục vụ Nhân dân và sự phát triển của đất nước và “có cơ chế sàng lọc, thay thế kịp thời những người không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm pháp luật, kỷ luật, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp, không còn uy tín đối với Nhân dân”.

Để thực hiện được khâu then chốt của then chốt này, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ cho biết: Chính phủ đã và đang xây dựng, triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp từ việc đổi mới nội dung và chương trình đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn nghiệp vụ theo yêu cầu vị trí công tác; tuyển dụng cán bộ gắn với tinh giản biên chế và kịp thời thay thế những người không đáp ứng được yêu cầu thực thi công việc; quy định rõ chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm và thẩm quyền giải quyết công việc của cán bộ, công chức, viên chức nhằm giải quyết công việc nhanh chóng, chủ động và từng bước chấm dứt tình trạng đùn đẩy trách nhiệm. Thực hiện xây dựng tiêu chí, quy trình đánh giá cán bộ và chất lượng hoàn thành nhiệm vụ cụ thể, thống nhất, khoa học, khách quan, nhằm động viên, khuyến khích, phát huy tối đa khả năng cống hiến, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, đồng thời, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và đẩy mạnh phòng chống quan liêu, tham nhũng. Đổi mới mạnh mẽ công tác quản lý cán bộ, công chức ở tất cả các khâu tuyển dụng, sử dụng, đánh giá, đào tạo, luân chuyển, bổ nhiệm, có chính sách phù hợp để thu hút, sử dụng người tài để lựa chọn bằng được những người có năng lực, chuyên môn, phẩm chất đạo đức trong bộ máy.

Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ đề nghị mỗi cán bộ, công chức, viên chức nói chung và cán bộ, công chức, viên chức trẻ nói riêng phải thực sự là những người “nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin”. Cán bộ, công chức trong bộ máy công quyền phải nhận thức và thể hiện vai trò là “công bộc” của dân, tận tụy phục vụ nhân dân, không gây phiền hà, những nhiễu, nhất là trong giải quyết thủ tục hành chính. Đồng thời, cán bộ, công chức, viên chức trẻ phải là lực lượng xung kích, năng động đi đầu trong xây dựng tác phong đạo đức, tích cực học tập làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, trở thành cán bộ vừa “hồng”, vừa “chuyên”.

Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ đề nghị Trung ương Đoàn tiếp tục triển khai thực hiện tốt hơn nữa phong trào “Tuổi trẻ sáng tạo” và các phong trào, hoạt động trong cán bộ, công chức, viên chức trẻ để khơi dậy, cổ vũ và phát huy mạnh mẽ trí tuệ, sức trẻ, tinh thần xung kích, sáng tạo; ý thức rèn luyện trong lao động, công tác; xung kích đi đầu trong nghiên cứu và ứng dụng các tiến bộ khoa học công nghệ, nhất là thành tựu của Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 vào thực tiễn công việc; nâng cao tinh thần, trách nhiệm trong hoạt động công vụ, tham gia cải cách hành chính và chủ động trong hội nhập quốc tế.

Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ mong muốn, các cán bộ, công chức, viên chức trẻ tiếp tục là tấm gương sáng để nhân rộng trong lao động, công tác, thực hiện tốt lời dạy của Bác Hồ kính yêu “Việc gì lợi cho dân, ta phải hết sức làm. Việc gì hại đến dân, ta phải hết sức tránh”.

Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ hoan nghênh các cán bộ chiến sĩ trong thời chiến đi đầu, trong thời bình cũng đi đầu phục vụ nhân dân, thể hiện tình yêu nhân dân, sẵn sàng hy sinh, để lại trong lòng nhân dân hình ảnh tốt đẹp về “anh bộ đội cụ Hồ”; các chiến sĩ công an nhân dân cũng đi đầu trận tuyến phòng chống tội phạm; các chiến sĩ áo trắng đương đầu trong mặt trận chống dịch; các chiến sĩ trên các mặt trận khác cũng thể hiện tinh thần đổi mới sáng tạo, ứng dụng tri thức...

*Nguồn: baochinhpvu.vn*

## **BỘ NỘI VỤ: PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BỘ**

Ngày 24/10/2020, Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân đã ký ban hành Quyết định số 900/QĐ-BNV thông qua Phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.

Đối với lĩnh vực tổ chức phi chính phủ, Bộ Nội vụ đề xuất cắt giảm thủ tục hành chính “Cấp lại Giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ (do bị mất, rách, nát hoặc bị tiêu hủy)”.

Lý do của việc đề xuất này là việc Quỹ vô ý làm mất, rách, nát hoặc bị tiêu hủy Giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ, quỹ chỉ cần làm đơn trình bày lý do mất và đề nghị cơ quan có thẩm quyền thành lập sao y bản chính từ kho lưu trữ (quỹ có phạm vi hoạt động toàn quốc thì giao Văn phòng Bộ Nội vụ cấp bản sao y).

Bộ Nội vụ kiến nghị sửa đổi Khoản 4 Điều 20 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện. Đưa thủ tục hành chính này về giải quyết bằng văn bản hành chính thông thường.

Về lợi ích của phương án cắt giảm này sẽ giảm được 01 thủ tục hành chính trong lĩnh vực quỹ, giảm chi phí xây dựng thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công quốc gia, giảm hồ sơ giấy tờ, thủ tục cho tổ chức xin cấp lại Giấy phép, giảm thời gian 15 ngày giải quyết thủ tục, giảm nội dung công việc cho công chức Bộ Nội vụ và công chức phụ trách cải cách hành chính của các địa phương trong việc thực hiện và kiểm soát thủ tục hành chính.

Cũng trong lĩnh vực tổ chức phi chính phủ, Bộ Nội vụ đề xuất gộp các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực hội, quỹ, cụ thể là đưa các thủ tục hành chính ít phát sinh giao dịch nhưng tương đồng về quy trình thực hiện và thời gian giải quyết vào một thủ tục, bao gồm: Thủ tục công nhận ban vận động thành lập hội; Thủ tục thành lập hội; Thủ tục phê duyệt điều lệ hội; đổi tên hội; Thủ tục chia, tách; sáp nhập; Thủ tục báo cáo tổ chức đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của hội; Thủ tục cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ; Thủ tục công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ; công nhận thay đổi, bổ sung thành viên Hội đồng quản lý quỹ; Thủ tục thay đổi giấy phép thành lập

và công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ; đổi tên quỹ; Thủ tục cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị đình chỉ có thời hạn hoạt động; Thủ tục hợp nhất, sáp nhập, chia, tách quỹ; quỹ tự giải thể; mở rộng phạm vi hoạt động quỹ.

Lý do của việc đề xuất này là giảm số lượng thủ tục hành chính, tạo điều kiện cho tổ chức, công dân dễ thực hiện quyền và nghĩa vụ; làm giảm chi phí cho cơ quan quản lý nhà nước.

Bộ Nội vụ kiến nghị sửa đổi bổ sung Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16/4/2013 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; sửa đổi, bổ sung Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện.

Về lợi ích của phương án này là giảm số lượng thủ tục hành chính, giảm chi phí xây dựng thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công quốc gia và giảm nội dung công việc cho công chức Bộ Nội vụ và công chức phụ trách cải cách hành chính của các địa phương trong việc thực hiện và kiểm soát thủ tục hành chính.

Đối với lĩnh vực công tác thanh niên, Bộ Nội vụ đề xuất cắt giảm 03 thủ tục hành chính chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước về thanh niên gồm: Thủ tục thành lập tổ chức thanh niên xung phong ở Trung ương; Thủ tục giải thể tổ chức thanh niên xung phong ở Trung ương; Thủ tục xác nhận phiên hiệu thanh niên xung phong ở Trung ương.

Lý do của việc đề xuất này là kể từ khi công bố các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực công tác thanh niên đến thời điểm hiện nay không phát sinh bất cứ giao dịch nào.

Bộ Nội vụ kiến nghị sửa đổi Nghị định số 12/2011/NĐ-CP ngày 30/01/2011 của Chính phủ về tổ chức và chính sách đối với thanh niên xung phong; sửa đổi Thông tư số 11/2011/TT-BNV ngày 26/9/2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 12/2011/NĐ-CP và sửa đổi Thông tư số 18/2014/TT-BNV ngày 25/11/2014 của Bộ Nội vụ quy định việc xác nhận phiên hiệu đơn vị thanh niên xung phong đã được thành lập và hoạt động trong các thời kỳ đối với đơn vị chưa được xác định phiên hiệu.

Thực thi phương án này sẽ tiết kiệm chi phí cho việc đăng tải các thủ tục này lên cổng thông tin điện tử Chính phủ; đồng thời, giảm áp lực cho cơ quan quản lý trong công tác kiểm tra, rà soát và đánh giá việc triển khai thực hiện hàng năm của các đơn vị.

Đối với lĩnh vực văn thư - lưu trữ, trong việc thực hiện thủ tục hành chính Cấp bản sao, chứng thực tài liệu: đề xuất giảm thành phần hồ sơ yêu cầu “bản lưu chứng thực tài liệu” đối với trường hợp chứng thực bản sao nguyên văn toàn bộ văn bản, tài liệu; đối với trường hợp chứng thực bản sao một phần nội dung thông tin của văn bản, tài liệu thì vẫn giữ nguyên như quy định tại Khoản 6 Điều 11 của Thông tư số 10/2014/TT-BNV ngày 01/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định về việc sử dụng tài liệu Phòng đọc của các Lưu trữ lịch sử để các Trung tâm Lưu trữ lịch sử theo dõi, đối chiếu, xác minh trong trường hợp cần thiết.

Lý do của việc đề xuất này là bản gốc đã được lưu tại Lưu trữ lịch sử nên việc yêu cầu bản lưu bản chứng thực tài liệu là không cần thiết. Cho nên việc bãi bỏ thành phần hồ sơ trên là phù hợp nhằm tiết kiệm chi phí và thời gian.

Bộ Nội vụ kiến nghị sửa đổi nội dung tại Điểm 2 Khoản 6 Điều 11 Thông tư số 10/2014/TTBNV ngày 01/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định về việc sử dụng tài liệu Phòng đọc của các Lưu trữ lịch sử.

Thực thi phương án này sẽ cắt giảm 40,89% chi phí, tương đương tiết kiệm được 827.523.900 đ (cụ thể: Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 2.023.787.250 đ; Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 1.196.263.350 đồng; Chi phí tiết kiệm: 827.523.900 đồng).

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Bộ trưởng giao Văn phòng Bộ có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc các đơn vị có liên quan thực hiện Quyết định này.

*Nguồn: moha.gov.vn*

## **BỘ CÔNG THƯƠNG: 295 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TRUNG ƯƠNG ĐƯỢC TRIỂN KHAI DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN**

Theo Bộ Công Thương, đến thời điểm này, tất cả 295 thủ tục hành chính cấp Trung ương thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương đã được triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 2 trở lên; Hiện nay, Cổng Dịch vụ công của Bộ đang cung cấp 206 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 tại địa chỉ <https://dichvucong.moit.gov.vn> (trong đó có 144 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 62 dịch vụ công trực tuyến mức độ 4). Đến nay, đã có gần 35.000 doanh nghiệp đăng ký sử dụng Cổng dịch vụ công trực tuyến của Bộ. Tổng số hồ sơ dịch vụ công trực tuyến trong 9 tháng đầu năm 2020 là 874.199 hồ sơ, tương ứng 99% tổng số hồ sơ được gửi đến Bộ.

Theo Kế hoạch cung cấp dịch vụ công trực tuyến của Bộ Công Thương giai đoạn 2019 - 2020, trong năm 2020, Bộ Công Thương sẽ tiếp tục xây dựng mới 38 dịch vụ công trực tuyến thuộc lĩnh vực xuất nhập khẩu và công nghiệp nặng.

Song song với việc triển khai dịch vụ công trực tuyến, Bộ Công Thương còn kết nối 11 nhóm dịch vụ công trực tuyến với Cơ chế một cửa quốc gia (VNSW). Tổng số hồ sơ thực hiện trên Cơ chế một cửa quốc gia trong 9 tháng đầu năm 2020 là 186.669 hồ sơ. Riêng đối với thủ tục Cấp giấy chứng nhận xuất xứ mẫu D, Bộ Công Thương đã phối hợp với Bộ Tài chính (Tổng cục Hải quan), kết nối thành công với đã trao đổi Giấy chứng nhận xuất xứ mẫu D điện tử với 9 nước bao gồm: Indonesia, Thái Lan, Singapore, Malaysia và Bruinei, Campuchia, Lào, Myanmar, Philippine. Trong 9 tháng đầu năm 2020, tổng số hồ sơ điện tử đã trao đổi với các nước là 103.712 hồ sơ. Đây là chứng từ điện tử đầu tiên của Việt Nam được gửi ra nước ngoài, tạo tiền đề, đòn bẩy để Việt Nam tiếp tục trao đổi, xử lý trực tuyến

các chứng từ thương mại khác dưới dạng điện tử khác với các nước, khối - cộng đồng kinh tế theo các thỏa thuận và cam kết quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

Năm 2020, Bộ Công Thương tiếp tục trao đổi, xử lý trực tuyến các chứng từ thương mại khác dưới dạng điện tử khác với các nước, khối - cộng đồng kinh tế theo các thỏa thuận và cam kết quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

*Nguồn: congthuong.vn*

## THÔNG TÁN XÃ VIỆT NAM: LÀM THEO LỜI BÁC DẠY VỀ CÔNG TÁC CÁN BỘ

Chủ tịch Hồ Chí Minh đánh giá cao về vai trò của người cán bộ cách mạng. Người coi cán bộ là “Cái gốc của mọi công việc” và “Muôn việc thành công hoặc thất bại, đều do cán bộ tốt hoặc xấu”. Vì vậy, ngay từ rất sớm, Người đã chú ý đến vấn đề đào tạo cán bộ.

Bác Hồ rất quan tâm đến việc nâng cao trình độ về mọi mặt của người cán bộ. Người đòi hỏi người cán bộ phải có những hiểu biết mới và khả năng mới để đáp ứng được những yêu cầu của sự nghiệp Cách mạng, phải luôn luôn ghi nhớ lời dạy của Lenin “Học, học nữa, học mãi”. Người nói “Ngày nay, Đảng yêu cầu cán bộ và đảng viên chẳng những thạo về chính trị mà còn phải giỏi cả về chuyên môn, không hiểu biết, không giỏi chuyên môn, nghiệp vụ thì người cán bộ không thể hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Người cán bộ được ví như là “Cái dây chuyền của bộ máy”, nếu dây chuyền không tốt, không chạy thì động cơ dù tốt, dù chạy toàn bộ, máy cũng tê liệt, cán bộ chính là “Chiếc cầu nối giữa Đảng và Nhân dân” Người đặt yêu cầu rất cao đối với đội ngũ cán bộ, yêu cầu đầu tiên không thể thiếu là đạo đức Cách mạng “Người cách mạng phải có đạo đức cách mạng làm nền tảng, mới hoàn thành được nhiệm vụ cách mạng vẻ vang”, “Cũng như sông thì có nguồn mới có nước, không có nguồn thì sông cạn. Cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo. Người Cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được Nhân dân”.

Người chủ trương xây dựng đội ngũ cán bộ phải xuất phát từ yêu cầu, nhiệm vụ của thực tiễn Cách mạng nước ta. Người coi việc huấn luyện cán bộ là công việc gốc của Đảng. Muốn vậy, thì phải hiểu rõ và đánh giá đúng cán bộ. Bởi vì, muốn sử dụng cán bộ đúng thì trước hết phải hiểu đúng cán bộ, đánh giá đúng cán bộ để sắp xếp cho đúng. Phải xem xét công tác, cách sinh hoạt của họ, cách nói, cách viết và việc làm, cách đối xử của họ đối với mọi người, đồng thời phải tránh việc chia bè, kéo cánh, cục bộ địa phương. Việc cất nhắc đề bạt cán bộ phải luôn căn cứ vào tình hình thực tế đã có, sử dụng cán bộ phải đúng người đúng việc chứ không phải vì người mà định việc. Đặc biệt, Người cũng yêu cầu người cán bộ ở cương vị lãnh đạo phải liêm chính, vô tư, công bằng, thẳng thắn, gần gũi mọi người, sáng suốt để đánh giá đúng cán bộ vì “Người đòi ai cũng có chỗ hay chỗ dở”.

Mặt khác, phong cách công tác khoa học đó cũng là điều mà Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu người cán bộ cách mạng “Nhất thiết phải có”. Muốn có phong cách công tác khoa học



phải chống bệnh chủ quan, tác phong quan liêu, đại khái, chống bệnh ham chuộng hình thức, chỉ nhằm hình thức bề ngoài, chỉ muốn phô trương cho oai, chống cách làm việc theo lối bàn giấy, chỉ tay năm ngón, gặp đâu hay đấy, thiếu khoa học, thiếu kiểm tra,...

Theo Hồ Chí Minh, trong việc sử dụng cán bộ, Người rất chú ý đến việc cất nhắc đề bạt cán bộ một cách đúng đắn, sử dụng cán bộ phải đúng, đảm bảo cả khoa học lẫn nghệ thuật. Người cho rằng “Dụng nhân như dụng mộc”. Người căn dặn rằng, ai có năng lực làm việc gì thì nên đặt đúng vào việc ấy. Người khuyên người lãnh đạo phải tin tưởng, mạnh dạn giao việc lớn, cất nhắc cán bộ, nhân tài đúng lúc, đúng chỗ. Khi cất nhắc rồi phải tiếp tục giúp đỡ ủng hộ để họ làm việc tốt hơn.

Khéo dùng cán bộ còn thể hiện ở việc kết hợp các thế hệ cán bộ một cách đúng đắn. Hiện nay, trong đội ngũ cán bộ có cán bộ già, có cán bộ trẻ. Cán bộ già là vốn quý, là những người có kinh nghiệm, được rèn luyện, thử thách trong đấu tranh. Còn cán bộ trẻ tuy chưa có ưu điểm như cán bộ già, nhưng lại hăng hái, nhạy cảm với cái mới, chịu khó học tập, tiến bộ rất nhanh. Vì vậy, cán bộ già không nên coi thường cán bộ trẻ, cán bộ trẻ phải kính trọng, khiêm tốn, học tập cán bộ già, cả hai đều phải biết “tôn trọng nhau, giúp đỡ nhau, học lẫn nhau, đoàn kết chặt chẽ với nhau”.

Hồ Chí Minh nói “Cán bộ là tiền vốn của Đảng và Chính phủ”, vì vậy phải có chế độ quản lý chặt chẽ, nắm bắt từng cán bộ cả về đức và tài. Đào tạo được một cán bộ không phải là công việc dễ dàng mà rất công phu. Đảng phải chăm lo cho cán bộ như người vun trồng cây cối quý báu như Người đã từng dạy “Phải trọng dụng nhân tài, trọng cán bộ, trọng mỗi một người có ích cho công việc chung của chúng ta”.

Xây dựng đội ngũ công chức, viên chức, người lao động có tâm sáng, bút sắc, tinh thông nghiệp vụ, bản lĩnh chính trị vững vàng

Thấm nhuần lời dạy của Bác, Thông tấn xã Việt Nam luôn chú trọng đến công tác cán bộ. Đồng chí Nguyễn Đức Lợi, Ủy viên Ban chấp hành Trung ương Đảng, Tổng giám đốc Thông tấn xã Việt Nam cho biết: “Trọng tâm của công tác tổ chức cán bộ của Thông tấn xã Việt Nam hiện nay xây dựng mô hình tổ chức của ngành trong thời kỳ mới và xây dựng đội ngũ công chức, viên chức, người lao động, đặc biệt là đội ngũ phóng viên, biên tập viên có năng lực, chuyên môn đáp ứng được yêu cầu công tác. Mỗi cán bộ, đảng viên phải có phẩm chất chính trị tốt, tận tụy, sáng tạo, thật sự có năng lực mới thực hiện được các nhiệm vụ theo yêu cầu hiện nay. Công chức, viên chức, người lao động cần chú trọng học tập nâng cao trình độ lý luận chính trị, quản lý Nhà nước, học tập nâng cao trình độ ngoại ngữ, tin học và quan trọng hơn cả là tự học, tự cập nhật kiến thức để áp dụng vào chuyên môn, đáp ứng yêu cầu công tác”.

Trong giai đoạn 2015 - 2020, Thông tấn xã Việt Nam đã chủ động đào tạo, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý, ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức và đặc biệt đã “đi trước đón đầu” trong đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên ngành, tập trung vào các loại hình thông tin mới, đáp ứng yêu cầu thông tin của cơ quan thông tấn đa phương tiện. Trong đó, đã đào tạo cao cấp lý luận chính trị cho 84 người, trung cấp lý luận chính trị cho 105 người; bồi dưỡng chức danh lãnh đạo, quản lý cho 97 người; bồi dưỡng

ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức cho 292 người; mở 53 lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho 2.413 lượt người và cử đi đào tạo ngắn hạn và dài hạn ở trong nước và ngoài nước cho 87 người.

Thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, Thông tấn xã Việt Nam đã xây dựng Đề án tinh giản biên chế giai đoạn 2015 - 2021, xem xét điều động, luân chuyển nhân sự trong nội bộ căn cứ yêu cầu công tác, đảm bảo bộ máy tinh gọn, sử dụng có hiệu quả nguồn lực của ngành. Từ năm 2015 - 2019, Thông tấn xã Việt Nam đã thực hiện tinh giản biên chế đối với 20 trường hợp. Số lượng người làm việc và hợp đồng lao động của các đơn vị sự nghiệp liên tục giảm qua các năm, từ 1.993 người (năm 2015) xuống 1.823 người (năm 2019). Thông tấn xã Việt Nam đã hoàn thành xây dựng Đề án vị trí việc làm trình Bộ Nội vụ phê duyệt theo thẩm quyền.

Đảng ủy, Ban lãnh đạo ngành lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng quy hoạch các chức danh lãnh đạo quản lý cấp ban, cấp phòng giai đoạn 2016 - 2020, quy hoạch lãnh đạo ngành các giai đoạn 2016 - 2021, 2021 - 2026 và giới thiệu nhân sự của Thông tấn xã Việt Nam vào quy hoạch Ban Chấp hành Trung ương nhiệm kỳ 2021 - 2026. Công tác quy hoạch nhân sự lãnh đạo, quản lý của Thông tấn xã Việt Nam đi vào nền nếp, được bổ sung hằng năm, đảm bảo đúng quy trình, công khai, minh bạch, là căn cứ để đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm.

Thông tấn xã Việt Nam đã xây dựng và thực hiện Quy hoạch nguồn nhân lực đến năm 2020; tổ chức các đợt thi tuyển viên chức đáp ứng nhu cầu nhân lực của các đơn vị; thực hiện luân chuyển phóng viên, biên tập viên, đặc biệt là luân chuyển phóng viên đi thường trú tại cơ quan thường trú trong và ngoài nước; xây dựng đội ngũ nhân sự kế cận cấp phòng, cấp ban, cấp ngành. Trong nhiệm kỳ qua, Thông tấn xã Việt Nam đã thực hiện quy trình bổ nhiệm bổ sung 02 lãnh đạo ngành, bổ nhiệm 66 lượt nhân sự quản lý cấp ban, 346 lượt nhân sự quản lý cấp phòng và tương đương.

Bên cạnh đó, ngành đã giải quyết chế độ, chính sách theo quy định, bảo đảm quyền lợi cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Công tác thi đua, khen thưởng được quan tâm, tăng cường khen thưởng đột xuất, kịp thời động viên công chức, viên chức và người lao động hăng hái thi đua, hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Thông tấn xã Việt Nam đã thực hiện tốt các công việc liên quan đến vấn đề tổ chức, nhân sự như thành lập, giải thể, sắp xếp lại một tổ chức, bộ máy, quy hoạch, điều động, bổ nhiệm, tuyển dụng, đi học, nghỉ việc, nâng lương, bảo hiểm, thi đua, khen thưởng, công tác thương binh liệt sỹ, cán bộ hưu trí và gia đình chính sách. Các Ban công tác của Thông tấn xã Việt Nam Ban Quản lý chỉ đạo Cơ quan thường trú trong nước; Ban Quản lý chỉ đạo Cơ quan thường trú ngoài nước; Ban công tác Bảo hiểm xã hội; Hội đồng Thi đua - Khen thưởng; Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ; Ban chỉ đạo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Ban chỉ đạo phối hợp phổ biến công tác giáo dục pháp luật; Ban chỉ đạo dân số kế hoạch hoá gia đình; Ban chỉ đạo cải cách hành chính, Ban bảo vệ chính trị nội bộ... đều hoạt động có hiệu quả.

Trong giai đoạn 2015 - 2020, Thông tấn xã Việt Nam đã thực hiện tốt công tác tổ chức bộ máy và nhân sự, đặc biệt đã xây dựng và trình Chính phủ ban hành Nghị định số

118/2017/NĐ-CP, ngày 26/10/2017 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thông tấn xã Việt Nam, tạo tiền đề và cơ sở vững chắc cho Thông tấn xã Việt Nam hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị, nâng cao hơn nữa vai trò, vị thế trong hệ thống báo chí trong nước và quốc tế.

Triển khai Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII và Nghị định số 118/2017/NĐ-CP, Đảng ủy đã chỉ đạo rà soát, xây dựng, sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và kiện toàn cơ cấu tổ chức của các đơn vị trong ngành, đồng thời sắp xếp lại cơ cấu tổ chức các phòng trực thuộc theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Từ năm 2015 - 2019, Thông tấn xã Việt Nam đã giảm 01 đầu mỗi đơn vị cấp ban (từ 29 xuống 28) và giảm 18 đầu mỗi cấp phòng (từ 155 xuống 137).

Thực hiện tốt công tác tổ chức cán bộ đã góp phần xây dựng cơ quan Thông tấn xã Việt Nam vững mạnh, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị mà Đảng và Nhà nước giao cho Thông tấn xã Việt Nam, xứng đáng là Trung tâm thông tin chiến lược tin cậy của Đảng và Nhà nước.

*Đàm Danh Liêm, Thông tấn xã Việt Nam*

## BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM: CHUẨN BỊ RA MẮT ỨNG DỤNG BẢO HIỂM XÃ HỘI SỐ

Kết luận buổi làm việc với các đơn vị liên quan để nghe báo cáo kịch bản tổ chức Lễ ra mắt ứng dụng của ngành Bảo hiểm Xã hội trên nền tảng thiết bị di động dành cho cá nhân (VssID) - Bảo hiểm xã hội số diễn ra ngày 04/11, Tổng Giám đốc Bảo hiểm Xã hội Việt Nam Nguyễn Thế Mạnh ghi nhận và đánh giá cao trách nhiệm của các đơn vị trong phối hợp chuẩn bị tổ chức Lễ ra mắt ứng dụng VssID. Tổng Giám đốc Nguyễn Thế Mạnh cho biết, trong những năm qua, ngành Bảo hiểm Xã hội đã có nhiều nỗ lực trong cải cách thủ tục hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động nghiệp vụ của Ngành.

Cùng với đó, Ngành cũng đẩy mạnh việc tích hợp với các ứng dụng công nghệ thông tin nhằm cung cấp ngày càng nhiều dịch vụ, tiện ích cho người tham gia và thụ hưởng chế độ, chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

Việc xây dựng ứng dụng VssID là một bước tiến mới quan trọng của ngành Bảo hiểm Xã hội nhằm hướng tới sử dụng thẻ bảo hiểm y tế, sổ bảo hiểm xã hội điện tử, ứng dụng điện thoại thông minh trong thanh toán bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; thúc đẩy mạnh mẽ quá trình chuyển đổi số của Ngành theo tinh thần chỉ đạo của Chính phủ.

Để triển khai có hiệu quả ứng dụng VssID trong ngành Bảo hiểm Xã hội, Tổng Giám đốc Bảo hiểm Xã hội Việt Nam lưu ý, các đơn vị liên quan tiếp tục phối hợp xây dựng, hoàn thiện ứng dụng, đảm bảo sau khi ra mắt, người dân trên toàn quốc được trải nghiệm những tiện ích, chức năng của ứng dụng.

Ở bước đầu triển khai, ứng dụng VssID cung cấp các chức năng, tiện ích cơ bản nhất như: Theo dõi quá trình tham gia, lịch sử thụ hưởng các chế độ, chính sách bảo hiểm xã hội, bảo

hiểm y tế; tra cứu các thông tin với các nội dung về: mã số bảo hiểm xã hội, cơ quan bảo hiểm xã hội, cơ sở khám chữa bệnh bảo hiểm y tế và các điểm thu, đại lý thu.

Thông qua ứng dụng, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam cung cấp các thông tin, dịch vụ hỗ trợ 24/7 như: Hệ thống phản ánh kiến nghị tại chuyên trang “Bảo hiểm xã hội với người dân và doanh nghiệp” tại website <https://baohiemxahoi.gov.vn>; Hệ thống trả lời tự động (Chatbot), tổng đài hỗ trợ (1900.9068), hỗ trợ qua thư điện tử cùng ngân hàng các câu hỏi thường gặp...

*Nguồn: tapchitaichinh.vn*

## CẢI CÁCH NHANH THẺ CHẾ ĐỂ PHÁT TRIỂN KINH TẾ

Ý kiến nhiều đại biểu Quốc hội đề nghị Chính phủ cần có những giải pháp cải cách thể chế, thủ tục nhằm giải quyết nhanh hơn, rõ ràng các vấn đề kinh tế - xã hội đã và đang nóng...

Ngày 03/11, Quốc hội họp phiên toàn thể tại hội trường để thảo luận về tình hình kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước.

Đại biểu Lưu Bình Nhưỡng (tỉnh Bến Tre) khi phát biểu đã đặt ra hàng loạt câu hỏi vì sao. “Vì sao nhiều kiến nghị cử tri tồn tại nhiều năm không được giải quyết? Vì sao cải cách hành chính, xây dựng chính phủ điện tử nhưng người dân và doanh nghiệp vẫn than phiền về sự nhũng nhiễu của cán bộ, công chức, vẫn phải “bôi trơn”?” - ông Nhưỡng mở đầu sau khi thể hiện sự đồng tình và đánh giá cao các báo cáo của Chính phủ.

“Vì sao Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo nhiều lần mà cấp dưới không nghe, vẫn tồn tại tình trạng trên nóng, dưới nóng, giữa lạnh băng? Vì sao đến nay tham nhũng vẫn phức tạp, tinh vi?” - Đại biểu Nhưỡng tiếp tục đặt câu hỏi. Theo Đại biểu Nhưỡng, có những việc nêu ra trước Quốc hội nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả xử lý. “Vì sao việc khắc phục hậu quả 12 đại dự án đến nay còn khiếm tốn nếu không muốn nói giậm chân tại chỗ? Vì sao vẫn còn tình trạng “rùa bò” trong giải ngân vốn đầu tư công?” - Đại biểu Lưu Bình Nhưỡng đặt vấn đề.

Nhiều Đại biểu đề cập đến những tồn tại, hạn chế vẫn là hạn chế và tồn tại suốt thời gian qua như đầu tư công, thủ tục kinh doanh - đầu tư...

Cụ thể, Đại biểu Nguyễn Tuấn Anh (tỉnh Bình Phước) nói: “Việc chậm giải ngân vốn đầu tư công trở thành vấn đề trầm kha khi đến Quý III hằng năm lại tiếp tục nêu ra và trở thành câu chuyện “biết rồi, khổ lắm, nói mãi”. Tại sao “biết rồi” mà năm nào cũng chậm, năm nào Thủ tướng cũng chỉ đạo trong khi đây là nhiệm vụ thường niên của các Bộ, ngành và địa phương? Và đến thời điểm này đã có ai phải chịu trách nhiệm về vấn đề này hay chỉ tổng kết nguyên nhân khách quan, còn chủ quan thì rất ít?”.

Theo Đại biểu Nguyễn Tuấn Anh, nguyên nhân chính của tình trạng chậm giải ngân vốn đầu tư công đã được các Bộ, ngành, địa phương nêu (như do COVID-19, nhất là đối với nguồn vốn vay đầu tư nước ngoài, thiên tai...) nhưng rất cần nhìn thẳng vào các nguyên nhân

chủ quan. “Theo tôi, nguyên nhân chủ quan chủ yếu chính là ở công tác lập kế hoạch. Nhiều Bộ, ngành, địa phương lập kế hoạch giành bằng được nguồn vốn về cho mình mà không căn cứ vào tình hình thực tế để rồi sau đó rất khó, rất chậm, thậm chí là không giải ngân được” - ông Nguyễn Tuấn Anh nói.

Một Đại biểu khác của tỉnh Bình Phước là Huỳnh Điều Sang cũng đồng tình nguyên nhân có sự chùng chèo, rườm rà về mặt thủ tục và vướng trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng. ĐB Sang đề nghị rà soát, cắt giảm vốn đầu tư công ở những nơi giải ngân thấp qua quá trình rà soát kỹ lưỡng, tránh làm ảnh hưởng đến khả năng phát triển kinh tế - xã hội. Đồng thời, cần nhắc, xem xét kỹ trước khi bố trí vốn đầu tư công năm 2021 cho các dự án mà các bộ, ngành, địa phương giải ngân chậm trong năm 2020.

Đại biểu Huỳnh Thanh Phương (tỉnh Tây Ninh) cho rằng thể chế là một điểm nghẽn, có thể bó hẹp sự phát triển. Theo Đại biểu tỉnh Tây Ninh, nguyên nhân của tình trạng này có nhiều, song có thể nói đến chủ yếu là do hạn chế từ bộ máy, đội ngũ cán bộ quản lý, tình trạng vô cảm của một số cán bộ, sức ỳ của một số địa phương... đã góp phần làm cho tiến trình giải quyết các thủ tục pháp lý diễn ra một cách chậm chạp, làm mất cơ hội trong đầu tư và phát triển. Nên cần có biện pháp nhanh chóng khắc phục tình trạng này, đảm bảo cho cơ chế thông thoáng, thúc đẩy mạnh mẽ quá trình khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội.

Đồng tình, Đại biểu Vũ Tiến Lộc coi tiếp tục cải cách thể chế là “giải pháp của mọi giải pháp” để phát triển doanh nghiệp và khơi thông các nguồn vốn đầu tư. Ông Lộc đề xuất phải đạt được mục tiêu đưa Việt Nam vào nhóm 3, 4 nền kinh tế có môi trường kinh doanh và năng lực cạnh tranh tốt nhất trong ASEAN.

“Cần có chương trình rà xét, dỡ bỏ các quy định chùng chèo, bất cập trong hệ thống pháp luật về kinh doanh đã được Chính phủ khởi động cần được triển khai khẩn trương, quyết liệt. Cần có khung pháp lý và chính sách thúc đẩy minh bạch hóa và nâng cấp 5, 4 triệu hộ kinh doanh cá thể - nơi sinh kế của hàng chục triệu đồng bào ta. Đừng để khu vực này bị bỏ lại phía sau” - ông Vũ Tiến Lộc kiến nghị.

*Nguồn: plo.vn*

## **BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG: ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI LUẬT GIAO DỊCH ĐIỆN TỬ**

Bộ Thông tin và Truyền thông đang đề nghị xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao dịch điện tử số 51/2005/QH11 nhằm giải quyết một số vướng mắc, bất cập và phù hợp với thực tế hiện nay.

Bộ Thông tin và Truyền thông cho biết, Luật Giao dịch điện tử được Quốc hội thông qua ngày 29/11/2005, trong gần 15 năm qua đã đóng vai trò quan trọng tạo cơ sở pháp lý để thúc đẩy giao dịch điện tử, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, góp phần nâng cao hiệu quả phát triển kinh tế - xã hội.

Tuy nhiên, kết quả tổng kết thực tiễn hơn 15 năm thực hiện Luật Giao dịch điện tử hiện cho thấy Luật đang tồn tại một số bất cập cần sửa đổi, bổ sung, cụ thể như: Quy định đảm bảo giá trị pháp lý của giao dịch điện tử (chữ ký điện tử và chứng thực chữ ký điện tử, định danh và xác thực điện tử; Quy định về giao dịch điện tử của cơ quan nhà nước; Quy định về an ninh, an toàn, bảo vệ, bảo mật trong giao dịch điện tử; Quy định về tranh chấp và xử lý vi phạm... Do vậy, việc xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giao dịch điện tử số 51/2005/QH11 là thực sự cần thiết.

Theo Bộ Thông tin và Truyền thông, mục tiêu đặt ra là xây dựng Luật Giao dịch điện tử theo hướng mở rộng phạm vi và đối tượng điều chỉnh để phù hợp với sự phát triển của nền công nghiệp 4.0, kinh tế số. Đồng thời, với việc quy định cụ thể các cơ chế pháp lý và phù hợp với điều ước quốc tế liên quan đến thương mại tự do mà Việt Nam là thành viên để tạo thuận lợi thúc đẩy sự phát triển cũng như bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho các đối tượng tham gia vào hoạt động giao dịch điện tử.

Cụ thể, dự thảo sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao dịch điện tử số 51/2005/QH11 như sau:

Bổ sung quy định về hành vi bị cấm liên quan tới: định danh điện tử và xác thực điện tử, dịch vụ tin cậy, giao dịch điện tử giữa cơ quan nhà nước với nhau, giao dịch điện tử giữa cơ quan nhà nước với cơ quan, tổ chức, cá nhân.

Sửa đổi Bộ Thông tin và Truyền thông là cơ quan chịu trách nhiệm trước Chính phủ trong việc chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành có liên quan thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động giao dịch điện tử.

Bổ sung hình thức mới của thông điệp dữ liệu: văn bản điện tử,... Bổ sung quy định về thông điệp dữ liệu an toàn. Sửa đổi quy định về địa điểm gửi, địa điểm nhận thông điệp dữ liệu để tránh hiểu sai gửi, nhận thông điệp dữ liệu phải ở nơi cư trú hoặc trụ sở.

Bổ sung quy định về chuyển đổi tài liệu giấy sang tài liệu điện tử: phương thức chuyển đổi, điều kiện đáp ứng của tài liệu điện tử sau khi chuyển đổi, giá trị của tài liệu điện tử sau khi chuyển đổi từ tài liệu giấy. Bổ sung quy định về chữ ký điện tử an toàn.

Bổ sung quy định về định danh điện tử, xác thực điện tử, dịch vụ tin cậy và nhà cung cấp dịch vụ tin cậy...

*Nguồn: baochinhpvu.vn*

## BỘ TÀI CHÍNH: ĐỀ XUẤT SỬA QUY ĐỊNH VỀ KIỂM TRA, GIÁM SÁT HẢI QUAN PHÙ HỢP VỚI CAM KẾT QUỐC TẾ

Bộ Tài chính đang lấy ý kiến góp ý của nhân dân đối với dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 08/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan.

Ngày 21/01/2015, Chính phủ ban hành Nghị định số 08/2015/NĐ-CP quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan; một số Điều tại Nghị định cũng đã được Chính phủ sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 59/2018/NĐ-CP ngày 20/4/2018. Qua thời gian thực hiện, Nghị định đã góp phần thúc đẩy tiến trình cải cách hành chính, tạo môi trường thuận lợi cho hoạt động đầu tư và hoạt động xuất nhập khẩu hàng hoá, nâng cao hiệu quả của hoạt động hải quan và đảm bảo quản lý nhà nước về hải quan.

Tuy nhiên, trong bối cảnh những năm qua, Việt Nam tham gia ký kết một số Hiệp định thương mại tự do (FTA) thế hệ mới (như: Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - Liên minh châu Âu (EVFTA), Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP),...) đã khẳng định những cam kết sâu rộng và toàn diện, sẽ tạo điều kiện và động lực cơ hội để thay đổi, cải thiện chính sách và pháp luật theo hướng minh bạch hơn, thuận lợi và phù hợp hơn với thông lệ quốc tế. Các FTA thế hệ mới đòi hỏi Việt Nam phải kiện toàn hơn bộ máy nhà nước, hoàn thiện thể chế, xây dựng cơ sở pháp lý, theo hướng đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường trách nhiệm, kỷ cương, kỷ luật của đội ngũ cán bộ công chức, phù hợp với các thỏa thuận và cam kết, từ đó, hỗ trợ cho tiến trình đổi mới mô hình tăng trưởng và cơ cấu lại nền kinh tế của Việt Nam.

Qua thời gian thực hiện Nghị định số 08/2015/NĐ-CP đã bộc lộ một số vướng mắc, không còn phù hợp với thực tế công tác quản lý hiện nay hoặc chồng chéo với các quy định mới được ban hành, như: quy định về khai và nộp hồ sơ hải quan, quy định về quản lý rủi ro trong hoạt động nghiệp vụ hải quan, công tác kiểm tra sau thông quan, quản lý doanh nghiệp ưu tiên, công tác kiểm tra, xác định trị giá hải quan, các quy định liên quan đến Cơ chế một cửa quốc gia, kiểm tra chuyên ngành,... Do vậy, việc ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 08/2015/NĐ-CP là thực sự cần thiết.

Theo Bộ Tài chính, mục đích của việc ban hành Nghị định này nhằm: Sửa đổi và đơn giản hoá thủ tục hành chính, đảm bảo tính minh bạch trong việc thực hiện các thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp trong hoạt động xuất nhập khẩu hàng hoá, xuất nhập cảnh phương tiện vận tải.

Đồng thời, sửa đổi, bổ sung để phù hợp với các cam kết quốc tế mà Việt Nam tham gia, như: Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh Châu Âu, Thỏa thuận công nhận lẫn nhau về doanh nghiệp ưu tiên của Hải quan Việt Nam và Hải quan Hàn Quốc

*Nguồn: baochinhpvu.vn*

## BỘ CÔNG THƯƠNG: ĐỀ XUẤT BỔ SUNG QUY ĐỊNH VỀ THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ CÓ YẾU TỐ NƯỚC NGOÀI

Tại dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 52/2013/NĐ-CP của Chính phủ về Thương mại điện tử, Bộ Công Thương đề xuất bổ sung các quy định liên quan đến hoạt động thương mại điện tử có yếu tố nước ngoài.

Bộ Công Thương cho biết, hiện nay, Nghị định số 52/2013/NĐ-CP không có quy định về việc quản lý hoạt động đầu tư nước ngoài vào doanh nghiệp kinh doanh sàn giao dịch thương mại điện tử Việt Nam trong khi Điều 9 Luật Đầu tư (sửa đổi) số 61/2020/QH14 vừa được Quốc hội thông qua đã có quy định về ngành, nghề và điều kiện tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài. Do vậy, việc xem xét, bổ sung các quy định liên quan đến hoạt động thương mại điện tử có yếu tố nước ngoài là có cơ sở pháp lý và thực tiễn.

Theo đó, dự thảo Nghị định bổ sung quy định đối với Thương nhân, tổ chức nước ngoài bán hàng hóa trên sàn giao dịch thương mại điện tử Việt Nam, cụ thể như sau:

“Điều 67b. Thương nhân, tổ chức nước ngoài bán hàng hóa trên sàn giao dịch thương mại điện tử Việt Nam

1. Thương nhân, tổ chức nước ngoài thực hiện hoạt động bán hàng hóa theo quy chế hoạt động của sàn giao dịch thương mại điện tử Việt Nam

2. Thương nhân, tổ chức cung cấp dịch vụ sàn giao dịch thương mại điện tử Việt Nam có trách nhiệm xác thực danh tính của thương nhân, tổ chức nước ngoài bán hàng hóa trên sàn giao dịch thương mại điện tử đó, đồng thời có trách nhiệm sau: a) Yêu cầu thương nhân, tổ chức nước ngoài thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu của thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam theo quy định của pháp luật; hoặc b) Tổ chức việc thực hiện hoạt động nhập khẩu theo ủy thác của người mua đối với hàng hóa do thương nhân, tổ chức nước ngoài giao dịch trên sàn giao dịch thương mại điện tử; hoặc c) Yêu cầu thương nhân, tổ chức nước ngoài chỉ định đại lý thương mại của mình tại Việt Nam. 3. Hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thực hiện theo quy định của pháp luật về hải quan”.

Theo Bộ Công Thương lý do là: Nghị định số 52/2013/NĐ-CP không có quy định cụ thể đối với người bán nước ngoài trên sàn giao dịch thương mại điện tử, tuy nhiên, thời gian gần đây nhiều sàn giao dịch thương mại điện tử mở rộng thị trường, tiếp cận các mô hình thương mại điện tử xuyên biên giới và được người tiêu dùng đặt mua. Người bán nước ngoài đem lại sự phong phú về nguồn cung hàng hóa, tuy nhiên, các hoạt động này cũng làm phát sinh nhiều khó khăn, vướng mắc, bất cập trong thực tiễn của thị trường, đặc biệt trường hợp trong quá trình giao dịch phát sinh tranh chấp hoặc khiếu nại của người tiêu dùng, quyền, lợi ích của người tiêu dùng sẽ gặp thách thức lớn, khác biệt cơ bản so với trường hợp phát sinh với chủ thể có hiện diện tại Việt Nam.

Điều 67c được bổ sung để làm rõ trách nhiệm của chủ sàn giao dịch thương mại điện tử khi có người bán nước ngoài, theo đó chủ sàn giao dịch thương mại điện tử Việt Nam là người chịu



trách nhiệm xác thực danh tính của người bán nước ngoài khi cho phép các đối tượng này tham gia mua bán hàng hoá trên sàn; quy định này cũng phù hợp với các quy định về việc xác nhận danh tính của người bán nội địa trên sàn giao dịch thương mại điện tử.

Đồng thời, dự thảo cũng bổ sung quy định về điều kiện tiếp cận thị trường của nhà đầu tư nước ngoài trong lĩnh vực dịch vụ thương mại điện tử. Theo đó, Điều 67c có nội dung quy định như sau:

“Điều 67c. Điều kiện tiếp cận thị trường của nhà đầu tư nước ngoài trong lĩnh vực dịch vụ thương mại điện tử

1. Hoạt động cung cấp dịch vụ thương mại điện tử là ngành, nghề tiếp cận thị trường có điều kiện đối với nhà đầu tư nước ngoài.

2. Các điều kiện tiếp cận thị trường gồm: a) Nhà đầu tư nước ngoài đầu tư kinh doanh hoạt động cung cấp dịch vụ thương mại điện tử tại Việt Nam theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 21 Luật Đầu tư. b) Nhà đầu tư nước ngoài thuộc danh sách các công ty công nghệ uy tín toàn cầu trong lĩnh vực thương mại điện tử do Bộ Công Thương công bố định kỳ. c) Nhà đầu tư nước ngoài chi phối từ 1 doanh nghiệp trở lên thuộc nhóm 5 doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh thị trường dịch vụ thương mại điện tử theo danh sách do Bộ Công Thương công bố phải có ý kiến thẩm định của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an. Nhóm doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh thị trường quy định tại điểm này không bao gồm doanh nghiệp có thị phần ít hơn 10% trên thị trường liên quan.

Lý do là: Việc quy định một số điều kiện tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài trong bối cảnh hiện nay là vô cùng cấp bách và cần thiết. Đây là quy định thiết thực thể chế hóa, tổ chức thực hiện Nghị quyết 50-NQ/TW của Bộ Chính trị về định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài đến năm 2030.

*Nguồn: baochinhpvu.vn*

## **BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ: HƯỚNG DẪN MẪU VĂN BẢN THỰC HIỆN THỦ TỤC ĐẦU TƯ RA NƯỚC NGOÀI**

Bộ Kế hoạch và Đầu tư đang lấy ý kiến góp ý của nhân dân đối với dự thảo Thông tư hướng dẫn và ban hành mẫu văn bản thực hiện thủ tục đầu tư ra nước ngoài thay thế Thông tư số 03/2018/TT-BKHĐT.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư cho biết, Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 đã được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2021, trong đó, Chương V về đầu tư ra nước ngoài đã sửa đổi, bổ sung một số quy định mới và dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về đầu tư ra nước ngoài có hiệu lực từ ngày 01/01/2021 sửa đổi, bổ sung một số quy định theo Luật Đầu tư có liên quan đến mẫu văn bản thực hiện thủ tục đầu tư ra nước ngoài. Cụ thể: các

trường hợp thay đổi phải đăng ký điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài; Quy định mục tiêu chính của hoạt động đầu tư ra nước ngoài; Thông tin nhà đầu tư có kê khai thêm “mã số định danh cá nhân”; Bộ Kế hoạch và Đầu tư ra quyết định chấm dứt hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài; Trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài...

Căn cứ vào các quy định mới đặt ra, việc xây dựng Thông tư thay thế Thông tư số 03/2018/TT-BKHĐT hướng dẫn và ban hành mẫu văn bản thực hiện thủ tục đầu tư ra nước ngoài là yêu cầu khách quan và cần thiết.

Về nguyên tắc dự thảo Thông tư sửa đổi, bám sát các nội dung trong Luật Đầu tư và dự thảo Nghị định quy định về đầu tư ra nước ngoài. Đồng thời, đơn giản hóa tối đa các nội dung trong mẫu kết quả thủ tục hành chính để tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp nhưng vẫn đảm bảo đầy đủ thông tin phục vụ công tác quản lý nhà nước về đầu tư ra nước ngoài.

Các mẫu trong dự thảo Thông tư được xây dựng đảm bảo tính đồng nhất để tích hợp với Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư, góp phần giảm thiểu trách nhiệm và tạo thuận lợi trong việc phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư ra nước ngoài.

Dự thảo Thông tư gồm 6 Điều và 19 Mẫu văn bản. So với Thông tư số 03/2018/TT-BKHĐT, dự thảo Thông tư sửa 02 Điều và 16 mẫu, giữ nguyên 4 Điều và 1 mẫu, bỏ 3 Điều và 1 mẫu, bổ sung 02 mẫu mới.

*Nguồn: sggp.ogr.vn*

## **HÀ NỘI: CÔNG TÁC THANH TRA, KIỂM TRA, TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THƯ, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI - TỔ CÁO CỦA SỞ NỘI VỤ NĂM 2020**

Năm 2020, được Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội xác định là năm “Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị phấn đấu hoàn thành thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2015 - 2020 và tổ chức thành công đại hội đảng bộ các cấp”; trước những yêu cầu mới đối với công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, trong năm 2020 Sở Nội vụ thành phố Hà Nội đã tham mưu Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội ban hành kế hoạch công tác và chủ động tổ chức thực hiện đạt kết quả tốt. Tính từ ngày 15/10/2019 đến ngày 15/10/2020, Sở Nội vụ đã ban hành 02 Kết luận thanh tra theo kế hoạch năm 2019; thực hiện 03 cuộc thanh tra theo kế hoạch năm 2020; thực hiện kiểm tra công vụ (theo các kế hoạch kiểm tra công vụ năm 2019, năm 2020) đối với 63 đơn vị, 09 vụ việc, khảo sát 12 địa điểm tổ chức lễ hội và thực hiện các nhiệm vụ khác.

Công tác thanh tra của Sở đã góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện các quy định của pháp luật trong lĩnh vực Nội vụ trên địa bàn TP. Hà Nội. Sở đã ban hành 02 Kết luận thanh tra theo kế hoạch năm 2019; tiến hành 03 cuộc thanh tra chuyên ngành nội vụ theo kế hoạch năm 2020 đối với Viện Nghiên cứu phát triển kinh tế xã hội Hà Nội; Trường Cao đẳng nghề Công nghiệp Hà Nội; Ủy ban nhân dân quận Ba Đình.

Công tác kiểm tra công vụ góp phần chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính và thái độ, tác phong làm việc của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc thành phố. Sở tiếp tục chủ trì hoạt động Đoàn kiểm tra công vụ năm 2019 kiểm tra đột xuất đối với 10 đơn vị và kiểm tra công vụ theo chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội đối với 02 vụ việc. Thực hiện chủ trì hoạt động kiểm tra công vụ năm 2020: kiểm tra công vụ đột xuất đối với 53 đơn vị; khảo sát 12 địa điểm tổ chức lễ hội; kiểm tra theo chỉ đạo của Bộ Nội vụ, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội đối với 07 vụ việc song song với việc đôn đốc các đơn vị thực hiện nhiệm vụ Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội giao; báo cáo kết quả khắc phục sau kiểm tra công vụ. Đồng thời, thực hiện kiểm tra chuyên ngành Nội vụ: Tiến hành kiểm tra công tác tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã của TP. Hà Nội năm 2019; Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trực thuộc thành phố thực hiện kiểm tra về công tác tổ chức cán bộ; việc tiếp nhận, xác minh các thông tin được phương tiện thông tin đại chúng và công dân phản ánh về công tác tổ chức cán bộ năm 2019; kiểm tra trực tiếp đối với 03 đơn vị; tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội theo quy định; Tiến hành kiểm tra công tác tuyển dụng viên chức đối với các cơ quan, đơn vị đã được Ủy ban nhân dân TP. Hà

Nội phê duyệt để tổ chức thực hiện trong năm 2020; phối hợp với Thanh tra thành phố, Công an thành phố tham gia giám sát các kỳ thăng hạng chức danh nghề nghiệp của viên chức.

Công tác tiếp công dân được thực hiện nghiêm túc, công dân đến làm việc được tiếp, hướng dẫn đúng trình tự, thủ tục; đơn thư khiếu nại, tố cáo được xử lý kịp thời, đúng quy định của pháp luật. Sở thực hiện nghiêm túc việc tiếp công dân thường xuyên vào ngày thứ Ba, thứ Năm hàng tuần; Giám đốc Sở Nội vụ tiếp công dân đột xuất và tiếp công dân định kỳ vào ngày thứ Ba của tuần thứ 2 hàng tháng. Kết quả: tiếp 74 lượt, 80 công dân.

Trong công tác tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư, đã tiếp nhận và xử lý 336 đơn các loại (gồm 94 đơn tố cáo, 24 đơn khiếu nại, 218 đơn kiến nghị, phản ánh, nặc danh). Sở Nội vụ nghiên cứu, hướng dẫn công dân, trả lời đơn theo quy định; chuyển 145 đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết; xếp lưu 68 đơn theo quy định.

*Hồng Hải, Sở Nội vụ TP. Hà Nội*

## HÀ NỘI: TÍCH HỢP, CUNG CẤP TỐI THIỂU 30% DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN QUA CỔNG DỊCH VỤ CÔNG QUỐC GIA

Ngày 30/10, Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội ban hành Công văn số 5181/UBND-KSTTHC về kiểm thử việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

Công văn nêu rõ, thực hiện chỉ đạo của Văn phòng Chính phủ về kiểm thử việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, bảo đảm phấn đấu hoàn thành mục tiêu tích hợp, cung cấp tối thiểu 30% dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết trên Cổng dịch vụ công quốc gia trước ngày 30/11/2020, tính đến thời điểm hiện tại, TP. Hà Nội đã cung cấp 241/1.431 dịch vụ công trực tuyến, đạt tỷ lệ 16,8% trên Cổng dịch vụ công quốc gia. So với mục tiêu đề ra, thành phố còn tối thiểu 189 dịch vụ công trực tuyến cần được tích hợp trên Cổng trước ngày 30/11/2020.

Để bảo đảm tiến độ và mục tiêu đề ra, Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội giao Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tiếp tục rà soát, đôn đốc và đề xuất danh mục các dịch vụ công của thành phố sẽ kết nối, tích hợp trên Cổng dịch vụ công quốc gia, bảo đảm tối thiểu đạt tỷ lệ 30% (tương đương 189 dịch vụ công) và hoàn thành trước ngày 30/11/2020.

Liên quan đến nhiệm vụ trên, các sở chuyên ngành phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội đẩy nhanh việc khai báo, kiểm thử các dịch vụ công của thành phố đã cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia bảo đảm về tiến độ, thời gian theo yêu cầu của Văn phòng Chính phủ...

*Nguồn: hanoimoi.com.vn*

## THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH THẤP, NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU KHÔNG ĐƯỢC XÉT THI ĐUA

Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh ban hành quyết định phê duyệt Đề án xác định Chỉ số cải cách hành chính của sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân quận/huyện trên địa bàn thành phố.

Việc này nhằm theo dõi, đánh giá một cách thực chất, khách quan và công bằng về kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính hàng năm của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân quận/huyện trên địa bàn thành phố. Từ đó góp phần nâng cao chỉ số cải cách hành chính của TP. Hồ Chí Minh.

Theo quyết định, Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân quận/huyện trên địa bàn thành phố phải nâng cao trách nhiệm và hiệu quả chỉ đạo điều hành đối với việc xác định chỉ số cải cách hành chính; thực hiện các nội dung cải cách hành chính một cách nghiêm túc, có hiệu quả; đánh giá thường xuyên, trung thực, khách quan.

Đồng thời, phải tăng cường tuyên truyền, phổ biến về chỉ số cải cách hành chính dưới nhiều hình thức, nhằm nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức.

Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh cũng chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác theo dõi, đánh giá cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị hành chính. Trong đó, phải phân nhiệm vụ cho cán bộ trực tiếp theo dõi, triển khai nhiệm vụ theo từng lĩnh vực cụ thể tùy chức năng đơn vị; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm đánh giá chấm điểm để xác định chỉ số cải cách hành chính một cách chính xác, khách quan.

Đặc biệt, các cơ quan, đơn vị hành chính lấy kết quả đánh giá chỉ số cải cách hành chính để làm điều kiện xét chế độ thi đua khen thưởng.

Theo Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh, chỉ đề nghị xem xét thi đua, khen thưởng đối với tập thể, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân quận/huyện và cấp phó được phân công phụ trách khi chỉ số cải cách hành chính được xếp loại “Khá” trở lên.

Còn nếu Chỉ số cải cách hành chính xếp loại “Trung bình” trở xuống sẽ không được đề nghị xem xét thi đua, khen thưởng.

Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh cũng sẽ xem xét hoặc kiến nghị xử lý đối với thủ trưởng các sở, ngành, Ủy ban nhân dân quận/huyện nếu chỉ số cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị đó có hai năm liên tục bị xếp loại “Trung bình” trở xuống.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh ban hành quyết định công bố chỉ số cải cách hành chính và xếp loại đối với sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân quận/huyện theo số điểm đánh giá như sau:

Đạt từ 90 đến 100 điểm: Xếp loại Xuất sắc

Đạt từ 85 đến 90 điểm: Xếp loại Tốt.

Đạt từ 80 đến dưới 85 điểm: Xếp loại Khá.

Đạt từ 75 đến dưới 80 điểm: Xếp loại Trung bình.

Đạt từ 70 đến dưới 75 điểm: Xếp loại Yếu.

Dưới 70 điểm: Xếp loại Kém.

*Nguồn: plo.vn*

## QUẢNG NINH: DẪN ĐẦU TOÀN QUỐC VỀ CUNG CẤP DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TRÊN CÔNG DỊCH VỤ CÔNG QUỐC GIA

Theo tin từ Sở Thông tin và Truyền thông, tính đến thời điểm hiện tại, tỉnh Quảng Ninh đã cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia 494/1.725 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 (đạt khoảng 30%). Kết quả này đã đưa tỉnh Quảng Ninh trở thành địa phương cung cấp nhiều nhất về dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

Trong đó, tập trung vào các lĩnh vực như: Đầu tư, xúc tiến thương mại, tài nguyên môi trường, lao động việc làm, y tế, công thương, giao thông vận tải... Việc đưa các dịch vụ công trực tuyến lên Cổng dịch vụ công quốc gia đã giúp người dân, doanh nghiệp có thể nộp hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính mọi lúc, mọi nơi, không giới hạn về khoảng cách địa lý và thời gian giải quyết. Đồng thời, người dân, doanh nghiệp có thể tra cứu quá trình giải quyết hồ sơ thông qua mã số biên nhận và có thể nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.

Trong năm 2021, tỉnh Quảng Ninh sẽ tập trung tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính làm cơ sở xây dựng, hoàn thiện dịch vụ công trực tuyến để tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia. Mục tiêu của tỉnh đặt ra là phấn đấu tích hợp 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 lên Cổng dịch vụ công quốc gia để tạo thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp trong việc giải quyết thủ tục hành chính.

*Nguồn: baoquangninh.com.vn*

## LÀO CAI: TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG CHÍNH THỨC HOẠT ĐỘNG

Sau thời gian vận hành thử nghiệm, ngày 02/11, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lào Cai được đưa vào vận hành chính thức.

Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lào Cai trở thành đầu mối một cửa cấp tỉnh tập trung, thực hiện liên kết việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của các cơ quan cấp tỉnh.

Theo Công thông tin điện tử tỉnh Lào Cai, đây là nơi cung cấp thông tin, dịch vụ về các thủ tục hành chính. Các thủ tục hành chính sẽ được giải quyết nhanh chóng, thuận tiện và hướng tới thực hiện “5 tại chỗ” (tiếp nhận - thẩm định - phê duyệt - đóng dấu - trả kết quả) tại một nơi duy nhất, phục vụ các tổ chức, cá nhân đến giải quyết các thủ tục hành chính cấp tỉnh mà không phải liên hệ, đến nhiều cơ quan chuyên môn khác để thực hiện thủ tục hành chính.

Tại Trung tâm, 23 cơ quan, đơn vị thực hiện tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính (hơn 1.500 thủ tục hành chính) thuộc các lĩnh vực: Công thương, tài chính, giao thông vận tải, xây dựng...

Trung tâm còn có bộ phận điều hành thông minh (IOC) để theo dõi, giám sát, phân tích, dự báo các chỉ tiêu kinh tế - xã hội của tỉnh, qua đó hỗ trợ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo; phục vụ tốt hơn cho người dân và doanh nghiệp.

Để giám sát cán bộ, công chức các sở, ban, ngành làm việc theo quy định, Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Lào Cai đã trang bị hệ thống camera giám sát, có số máy điện thoại đường dây nóng để giải quyết kịp thời vướng mắc của người dân. Bên cạnh đó, với sự đầu tư cơ sở vật chất khang trang hiện đại cũng tạo điều kiện thoải mái cho người dân khi ngồi chờ thực hiện thủ tục hành chính.

Với việc Trung tâm Phục vụ hành chính công đi vào hoạt động, tỉnh Lào Cai kỳ vọng sẽ tạo được chuyển biến cơ bản mối quan hệ giữa chính quyền với tổ chức, công dân, tạo điều kiện để chính quyền gần dân hơn, qua đó nâng cao chất lượng phục vụ, tạo sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với các cơ quan Nhà nước.

*Nguồn: baochinhpvu.vn*

## NGHỆ AN: XỬ LÝ NGHIÊM CÁN BỘ NHIỀU NGƯỜI DAN, DOANH NGHIỆP

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An Nguyễn Đức Trung đã ký ban hành Công văn số 7398/UBND-KT gửi các Sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã về việc tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất kinh doanh, tiêu dùng và đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công.

Theo đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An yêu cầu các Sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ và địa bàn được phân công để chủ động triển khai các nội dung công việc theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 1259/TTg-KTTH ngày 17/9/2020 về tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất kinh doanh, tiêu dùng và đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công.

Trong đó, tập trung vào những nội dung chủ yếu: Thường xuyên kiểm tra, rà soát, bám sát tình hình sản xuất kinh doanh đối với từng ngành, lĩnh vực, từng doanh nghiệp trên địa bàn để tháo gỡ khó khăn vướng mắc và có giải pháp kịp thời nhằm khắc phục, hỗ trợ, tạo thuận lợi thúc đẩy sản xuất kinh doanh cho doanh nghiệp và người dân.

Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế; Quan tâm đẩy mạnh triển khai các dự án đầu tư, phát triển sản xuất kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi về mặt bằng, đất đai, tín dụng, thủ tục hành chính, nguồn nhân lực,...

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, đẩy mạnh, cải cách hành chính, tạo điều kiện để thu hút hiệu quả các nguồn vốn đầu tư xã hội.

Đặc biệt, kiên quyết xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm, làm chậm, gây phiền hà, những nhiễu người dân, doanh nghiệp.

Đồng thời rà soát, nghiên cứu các cơ chế, chính sách của tỉnh đã ban hành để kịp thời sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện, đảm bảo các cơ chế, chính sách phải phù hợp với tình hình thực tiễn; tiếp tục thực hiện tốt các chính sách ưu đãi đầu tư đã được ban hành; khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư đổi mới, sáng tạo, ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất để tăng năng suất...

Tập trung quyết liệt tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy mạnh mẽ giải ngân vốn đầu tư công theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh, trong đó cần tập trung chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ tại Chỉ thị số 21/CT-UBND ngày 31/7/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An về việc đẩy nhanh tiến độ giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020...

*Nguồn: taichinhdoanhnghiep.net.vn*

## KHÁNH HÒA: SỞ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO CÓ THÊM 3 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI

Ngày 29/10, Ủy ban nhân dân tỉnh ra quyết định về việc công bố danh mục thủ tục hành chính ban hành mới, bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa và Thể thao.

Theo đó, Sở Văn hóa và Thể thao sẽ có thêm 3 thủ tục hành chính mới thuộc lĩnh vực thư viện gồm: Thủ tục thông báo thành lập; thủ tục thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia tách; thủ tục chấm dứt hoạt động đối với thư viện chuyên ngành ở cấp tỉnh, thư viện đại học là thư viện ngoài công lập, thư viện của tổ chức, cá nhân nước ngoài có phục vụ người Việt Nam.

Ủy ban nhân dân tỉnh cũng bãi bỏ thủ tục đăng ký hoạt động thư viện tư nhân có vốn sách ban đầu từ 2.000 bản trở lên.

*Nguồn: baokhanhhoa.vn*



## BÌNH DƯƠNG: CỤC HẢI QUAN TRIỂN KHAI THÊM DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN MỚI

Cục Hải quan tỉnh Bình Dương chỉ đạo các đơn vị thuộc và trực thuộc triển khai thêm một dịch vụ hải quan trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến kể từ cuối tháng 10/2020, nhằm tạo thuận lợi cho hoạt động xuất nhập khẩu.

Cục Hải quan tỉnh Bình Dương đã chỉ đạo các đơn vị thuộc và trực thuộc triển khai dịch vụ công trực tuyến đối với nghiệp vụ “Phê duyệt đề nghị chuyên tải, lưu kho, chia tách, thay đổi phương thức vận chuyển, phương thức vận tải, đóng chung container”.

Cụ thể, các đơn vị hải quan tỉnh Bình Dương tổ chức hướng dẫn cho người làm thủ tục xuất nhập khẩu biết và nắm bắt được dịch vụ công trực tuyến mới “Phê duyệt đề nghị chuyên tải, lưu kho, chia tách, thay đổi phương thức vận chuyển, phương thức vận tải, đóng chung container” trên hệ thống HQ36a tại địa chỉ: <http://pus.customs.gov.vn>, được áp dụng kể từ cuối tháng 10/2020 để người làm thủ tục thực hiện.

Theo Cục Hải quan tỉnh Bình Dương cho biết, thực hiện Nghị quyết 36a/NQ-CP về chính phủ điện tử, Tổng cục Hải quan đã tiến hành rà soát, chuẩn bị về cơ sở, hạ tầng công nghệ và chính thức vận hành hệ thống HQ36a vào năm 2017 cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

Hiện nay, hệ thống dịch vụ công trực tuyến HQ36a đã có những đóng góp lớn vào việc xử lý thủ tục hành chính trong lĩnh vực hải quan, một số thủ tục hành chính thường xuyên phát sinh được giải quyết một cách nhanh chóng, thuận lợi...

Như vậy, đến nay các thủ tục hải quan đang được ngành Hải quan cung cấp dịch vụ trực tuyến trên các hệ thống gồm: hệ thống thông quan tự động (VNACCS/VCIS), hệ thống dịch vụ công trực tuyến HQ36a, cổng thanh toán điện tử, cổng thông tin một cửa quốc gia.

*Nguồn: thoibaotaichinhvietnam.vn*

## BÀ RỊA - VŨNG TÀU: ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THỰC HIỆN TRÊN 8 LĨNH VỰC

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá, xếp hạng kết quả cải cách hành chính của các đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh năm 2020 (gọi tắt là Bộ chỉ số cải cách hành chính) thay thế Bộ Chỉ số cải cách hành chính năm 2019 ban hành theo Quyết định 2319/QĐ-UBND ngày 05/9/2019.

Theo đó, Bộ chỉ số được chia làm 3 bảng áp dụng cho 3 nhóm đối tượng, gồm: nhóm các sở, ban, ngành trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; nhóm Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; nhóm Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn.

Việc đánh giá Chỉ số cải cách hành chính theo Bộ chỉ số dựa trên 2 phần chính là đánh giá kết quả cải cách hành chính của tỉnh (chiếm 65/100 điểm) và đánh giá tác động của cải cách hành chính qua điều tra khảo sát xã hội học (chiếm 35/100 điểm). Việc đánh giá kết quả cải cách hành chính được thực hiện trên 8 lĩnh vực gồm: Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính; Cải cách thể chế; Cải cách thủ tục hành chính; Cải cách tổ chức bộ máy; Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức; Cải cách cơ chế quản lý tài chính công; Hiện đại hóa quản lý hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

Riêng nhóm các cơ quan trung ương đóng trên địa bàn tỉnh được đánh giá qua công tác điều tra, khảo sát xã hội học xác định mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ hành chính để xác định kết quả công tác cải cách hành chính.

Bộ Chỉ số theo dõi, đánh giá, xếp hạng kết quả cải cách hành chính của tỉnh được ban hành hằng năm nhằm cập nhật kịp thời các yêu cầu mới trong công tác cải cách hành chính phù hợp với yêu cầu thực tiễn, việc thực hiện các chủ trương, mệnh lệnh hành chính của các cơ quan, đơn vị, địa phương, đảm bảo công tác thẩm định, xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính khách quan, công bằng.

*Nguồn: baobariavungtau.com.vn*

## **ĐỒNG THÁP: HUYỆN TÂN HỒNG THỰC HIỆN NHIỀU MÔ HÌNH TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CHO NGƯỜI DÂN**

Ủy ban nhân dân huyện Tân Hồng đã ban hành các quyết định công bố danh mục 18 thủ tục hành chính thực hiện Mô hình “Hỗ trợ tiếp nhận và trả kết quả ngoài giờ” trên địa bàn thị trấn Sa Rài và xã Tân Thành A và danh mục 04 thủ tục hành chính thực hiện Mô hình “Cấp xã tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cấp huyện” trên địa bàn các xã Tân Phước, Tân Hộ Cơ.

Theo đó, Mô hình “Hỗ trợ tiếp nhận và trả kết quả ngoài giờ”, Ủy ban nhân dân thị trấn Sa Rài và Ủy ban nhân dân xã Tân Thành A (gọi tắt là Ủy ban nhân dân xã) sẽ tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính ngoài giờ hành chính, kể cả thứ Bảy, Chủ Nhật, ngày lễ, Tết,... cho tổ chức, công dân đang đi làm ăn xa, công nhân đang làm việc tại các công ty, xí nghiệp không có điều kiện nghỉ để làm thủ tục hành chính trong các ngày làm việc theo quy định. Tổ chức, công dân có nhu cầu giải quyết thủ tục hành chính ngoài giờ vào các ngày nghỉ như thứ Bảy, chủ Nhật hoặc dịp Lễ, Tết,... sẽ liên hệ qua số điện thoại bàn được công khai rộng rãi của Bộ phận Một cửa thị trấn Sa Rài và Bộ phận Một cửa xã Tân Thành A trước 01 ngày làm việc, sau khi nhận được điện thoại yêu cầu, công chức tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân xã khẩn trương tham mưu lãnh đạo, công chức chuyên môn để thống nhất thời gian hẹn lịch làm việc.

Sau khi thống nhất thời gian, công chức phụ trách Bộ phận Một cửa xã sẽ liên hệ lại với tổ chức, công dân để thông báo lịch hẹn thời gian cụ thể. Đúng thời gian hẹn, công chức Bộ

phận Một cửa phối hợp cùng công chức chuyên môn tiếp nhận hồ sơ và trình lãnh đạo ký, sau khi hồ sơ hoàn chỉnh trả kết quả cho công dân. Các thủ tục hành chính thực hiện mô hình này thuộc lĩnh vực chứng thực, hộ tịch và nhóm thủ tục hành chính liên thông về hộ tịch.

Đối với Mô hình “Cấp xã tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cấp huyện” trên địa bàn các xã Tân Phước, Tân Hộ Cơ được thực hiện trên lĩnh vực đất đai, kế hoạch và đầu tư. Tổ chức, công dân có nhu cầu giải quyết thủ chuẩn bị đầy đủ thành phần hồ sơ, thủ tục theo yêu cầu và nộp tại Bộ phận Một cửa của Ủy ban nhân dân xã Tân Phước hoặc xã Tân Hộ Cơ và đăng ký nhu cầu trả kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Sau khi kiểm tra, nếu đầy đủ thành phần hồ sơ theo quy định thì công chức tiếp nhận và trả kết quả xã tiến hành lập phiếu tiếp nhận hồ sơ, có hẹn ngày trả kết quả theo quy định và giao 01 liên cho tổ chức, công dân. Công chức tiếp nhận và trả kết quả của xã tiến hành nhập thông tin vào sổ theo dõi, Scan toàn bộ hồ sơ đã nhận vào phần mềm và chuyển ngay cho Bộ phận Một cửa của huyện thông qua phần mềm một cửa điện tử, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện chuyển cho cơ quan chuyên môn chậm nhất là vào cuối buổi chiều cùng ngày để xem xét giải quyết theo quy trình quy định.

Đồng thời, Ủy ban nhân dân các xã luân chuyển hồ sơ giấy về cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện bằng các hình thức thích hợp để lưu trữ theo quy định với tần suất ít nhất là 2 lần/tuần, vào ngày thứ 3 và thứ 5 hàng tuần. Quy trình giải quyết thủ tục hành chính thực hiện theo quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tương ứng với từng thủ tục hành chính. Sau khi có kết quả giải quyết thủ tục hành chính thì cơ quan chuyên môn chuyển kết quả giải quyết đến Bộ phận Một cửa huyện để trả kết quả cho tổ chức, công dân thông qua dịch vụ Bưu chính công ích hoặc chuyển về Bộ phận Một cửa cấp xã để trả kết quả giải quyết theo quy định.

*Minh Thùy, Sở Nội vụ tỉnh Đồng Tháp*

## NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC KIỂM TRA CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI CÁN BỘ CẤP CHIẾN LƯỢC

Trong thời gian qua, công tác kiểm tra của Đảng đối với đảng viên là cán bộ thuộc diện Trung ương quản lý, trong đó có cán bộ cấp chiến lược đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, tạo bước đột phá trong công tác kiểm tra, thi hành kỷ luật đảng, được đảng viên và Nhân dân đồng tình, góp phần củng cố lòng tin vào sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước. Để nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra của Đảng đối với cán bộ cấp chiến lược, cần thực hiện tốt một số giải pháp, trong đó có việc củng cố, kiện toàn, tăng thẩm quyền cho Ủy ban Kiểm tra Trung ương, đổi mới, hoàn thiện quy trình kiểm tra để chủ động phát hiện sớm những dấu hiệu vi phạm, kịp thời xử lý theo đúng quy định của Đảng và Nhà nước.

### 1. Thực trạng công tác kiểm tra của Đảng đối với cán bộ cấp chiến lược

Theo quy định hiện hành, cán bộ cấp chiến lược bao gồm các đồng chí Ủy viên Trung ương Đảng (cả Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư và Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng); cấp trưởng các Bộ, ban, ngành, đoàn thể ở Trung ương; Bí thư các Tỉnh ủy, Thành ủy trực thuộc Trung ương. Như vậy, cán bộ cấp chiến lược có vai trò rất quan trọng đối với sự tồn vong của Đảng, chế độ và sự phát triển bền vững đất nước.

Đội ngũ cán bộ cấp chiến lược ở nước ta hiện nay có phẩm chất đạo đức tốt, có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, có trình độ, năng lực lãnh đạo và giải quyết các tình huống thực tiễn; cơ bản tiêu biểu về chính trị, tư tưởng, phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Tuy nhiên, vẫn còn một số cán bộ cấp chiến lược thiếu tu dưỡng, rèn luyện, thiếu trách nhiệm, lạm quyền, lợi dụng quyền lực trong thi hành công vụ. Điều này được minh chứng qua kết quả công tác kiểm tra đối với đảng viên là cán bộ thuộc diện Trung ương quản lý, trong đó có nhiều cán bộ cấp chiến lược trong thời gian qua:

Kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với đảng viên là cán bộ thuộc diện Trung ương quản lý, trong đó có nhiều cán bộ cấp chiến lược: nhiệm kỳ Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X kiểm tra đối với 128 đảng viên; nhiệm kỳ Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI kiểm tra 33 đảng viên. Năm 2016, kiểm tra 20 đảng viên là cán bộ lãnh đạo một số Bộ, ngành, địa phương, tập đoàn kinh tế đã lạm quyền, lợi dụng quyền lực đến mức phải thi hành kỷ luật. Năm 2017, kiểm tra 16 đảng viên. Năm 2018 và 6 tháng đầu năm 2019, đã kiểm tra đối với 18 đảng viên ở Ban Cán sự đảng Bộ Thông tin và Truyền thông, Ban thường vụ Đảng ủy Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật thuộc Bộ Công an, Ban Thường vụ Đảng ủy Quân chủng Phòng không - Không quân thuộc Bộ Quốc phòng, Ban cán sự đảng Bộ Giao thông - Vận tải... Những kết luận và kiến nghị qua kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm được cán bộ, đảng viên và Nhân dân đồng tình, góp phần củng cố lòng tin của Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng. Nét nổi bật là Ủy ban Kiểm tra Trung ương đã tiến hành kiểm tra nhiều đảng viên là cán bộ cấp chiến lược, kể cả Ủy viên Bộ Chính trị có dấu hiệu vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, lạm quyền, lộng quyền, lợi dụng quyền lực, cố ý làm trái, gây hậu quả nghiêm trọng.

Giải quyết tố cáo đối với đảng viên là cán bộ thuộc diện Trung ương quản lý, trong đó có nhiều cán bộ cấp chiến lược. Nhiệm kỳ Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X đã xem xét, giải quyết tố cáo đối với 226 đảng viên. Nhiệm kỳ Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI là 61 đảng viên. Trong 3 năm đầu nhiệm kỳ Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII (năm 2016, 2017 và năm 2018) là 75 đảng viên. Qua giải quyết tố cáo đã làm rõ khuyết điểm, vi phạm của một số đồng chí đến mức phải thi hành kỷ luật, đồng thời minh oan cho các trường hợp bị tố cáo sai.

Thi hành kỷ luật đối với đảng viên là cán bộ thuộc diện Trung ương quản lý, trong đó có nhiều cán bộ cấp chiến lược. Nhiệm kỳ Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X là 82 đảng viên; nhiệm kỳ Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI là 27 đảng viên; trong hơn ba năm đầu nhiệm kỳ Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII (năm 2016, 2017, 2018 và 6 tháng đầu năm 2019) là 70 đảng viên. Trong số đảng viên bị thi hành kỷ luật có cả Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng; Bí thư Tỉnh ủy, Thành ủy trực thuộc Trung ương; Bí thư Ban Cán sự đảng Bộ, ngành và Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng thành viên (Hội đồng quản trị) tập đoàn kinh tế của Nhà nước... là những cán bộ cấp chiến lược.

Đặc biệt, từ đầu nhiệm kỳ Đại hội Đảng lần thứ XII đến nay, dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, qua kiểm tra, Ủy ban Kiểm tra Trung ương đã kết luận rõ các sai phạm, đồng thời xử lý nghiêm minh những tập thể và cá nhân đương chức hoặc nghỉ hưu có sai phạm, thậm chí phải khởi tố, điều tra và xử lý theo quy định của pháp luật, được đảng viên, Nhân dân đồng tình, góp phần củng cố lòng tin vào sự lãnh đạo của Đảng và sự điều hành, quản lý của Nhà nước. Đây là một bước đột phá lớn trong công tác kiểm tra, thi hành kỷ luật đảng, góp phần chủ động phát hiện, ngăn chặn, phòng ngừa xảy ra vi phạm của cán bộ cấp chiến lược và góp phần cảnh tỉnh, cảnh báo, răn đe chung đối với mọi cán bộ, đảng viên.

Tuy nhiên, công tác kiểm tra của Đảng nói chung, đối với cán bộ cấp chiến lược nói riêng vẫn còn những hạn chế, bất cập, hiệu quả chưa cao, chưa được như mong muốn. Việc chủ động phát hiện, xử lý khuyết điểm, vi phạm, nhất là tham nhũng, “lợi ích nhóm” vẫn chưa tương xứng với thực tế vi phạm, khuyết điểm nên chưa đáp ứng yêu cầu; trong khi đó, tình hình vi phạm của tổ chức đảng, đảng viên ngày càng diễn biến phức tạp, đa dạng với những hình thức mới. Một số vụ việc vi phạm xảy ra, kể cả vi phạm rất nghiêm trọng chậm được phát hiện, kiểm tra, xử lý.

## **2. Giải pháp nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra của Đảng đối với cán bộ cấp chiến lược**

Một là, củng cố và kiện toàn Ủy ban Kiểm tra Trung ương và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương, nhất là thành viên Ủy ban Kiểm tra Trung ương đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ theo tinh thần Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 của Hội nghị Trung ương lần thứ 7, khóa XII. Đây là lực lượng chủ công, chuyên trách giúp Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư thực hiện công tác kiểm tra đối với cán bộ cấp chiến lược. Là một trong những chủ thể kiểm tra đối với cán bộ cấp chiến lược, trước hết cán bộ, công chức Ủy ban Kiểm tra Trung ương, nhất là người đứng đầu và từng thành viên Ủy ban phải thực sự gương mẫu trong thực thi nhiệm vụ, công vụ, quyền hạn của mình.

Ủy ban Kiểm tra Trung ương và cán bộ cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương cần nâng cao bản lĩnh, dũng khí, công tâm, khách quan trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát. Bởi trong thực tế, nếu cán bộ kiểm tra không đủ bản lĩnh, dũng khí, tính chiến đấu không cao thì dễ dẫn đến e ngại, nể nang, né tránh, ngại va chạm khi kiểm tra cán bộ cấp chiến lược, nhất là khi có “sức ép” hoặc “áp lực” từ nhiều phía, vì đối tượng kiểm tra ở đây có quan hệ rộng, hơn nữa cán bộ cấp chiến lược là những người có trình độ, am hiểu quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, có điều kiện để che giấu khuyết điểm, vi phạm. Nâng cao năng lực thực tiễn, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, bản lĩnh chính trị cho các thành viên Ủy ban và đội ngũ cán bộ kiểm tra của cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương tương xứng, ngang tầm với nhiệm vụ được giao. Ủy ban Kiểm tra Trung ương, từng đồng chí thành viên Ủy ban, cán bộ các vụ được phân công theo dõi lĩnh vực, địa bàn phải sâu sát, nắm chắc tình hình diễn biến và hoạt động công tác, sinh hoạt của cán bộ cấp chiến lược theo lĩnh vực, địa bàn được phân công để báo cáo Ủy ban kịp thời lưu ý, cảnh báo, chấn chỉnh, uốn nắn, nhắc nhở và khi phát hiện dấu hiệu vi phạm phải chủ động và kiên quyết tiến hành kiểm tra, xem xét, kết luận, xử lý nghiêm minh theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý.

Tăng cường công tác kiểm tra đối với cán bộ cấp chiến lược để kiểm soát chặt chẽ việc giao và thực thi quyền lực được giao ở các vị trí công tác được phân công. Coi trọng việc giám sát của Nhân dân, dư luận, công luận, của cán bộ, nhân viên trong cơ quan, đơn vị đối với cán bộ cấp chiến lược. Đồng thời, cùng với mở rộng dân chủ trong tổ chức đảng, cần mở rộng dân chủ trong cơ quan, đơn vị và ngoài xã hội; cấp ủy, tổ chức đảng, chi bộ, chi ủy phải chủ động và chú trọng thực hiện nắm tình hình hoạt động, công tác, sinh hoạt của cán bộ cấp chiến lược sinh hoạt tại cấp ủy, tổ chức đảng và chi bộ. Có cơ chế tiếp nhận và xử lý kịp thời, kiên quyết, triệt để các thông tin bất thường đối với cán bộ cấp chiến lược; khắc phục tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm hoặc dung túng, bao che, thậm chí đồng lõa, tiếp tay cho sai phạm của tập thể, cá nhân trong tổ chức hoặc của cấp dưới.

Hai là, cần tăng thẩm quyền cho Ủy ban Kiểm tra Trung ương trong kiểm tra việc giao và thực thi quyền lực của cán bộ cấp chiến lược nhằm kiểm soát chặt chẽ quyền lực được giao để ngăn ngừa điều kiện, cơ hội sinh ra khuyết điểm, vi phạm, nhất là sự tha hóa quyền lực, tham nhũng, “lợi ích nhóm”. Giáo dục, rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng “cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư” theo tư tưởng Hồ Chí Minh, chống chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, thực dụng, chống lối sống hưởng lạc, xa hoa để phòng ngừa, ngăn chặn tình trạng tham nhũng, “lợi ích nhóm”, nhất là tham nhũng chính trị, tham nhũng quyền lực, tham nhũng chính sách thông qua việc thu tóm, thao túng quyền lực hoặc chạy chức, chạy quyền.

Đổi mới và hoàn thiện phương pháp, quy trình kiểm tra của Ủy ban Kiểm tra Trung ương đối với cán bộ cấp chiến lược. Đối với những vụ việc phức tạp, liên quan đến tha hóa quyền lực, tham nhũng, “lợi ích nhóm” của cán bộ cấp chiến lược, Bộ Chính trị, Ban Bí thư cần chỉ đạo, hỗ trợ Ủy ban Kiểm tra Trung ương, khi cần thiết có thể thành lập đoàn kiểm tra của Bộ Chính trị, Ban Bí thư để tiến hành kiểm tra. Đồng thời, nâng cao hiệu lực, chất lượng, hiệu quả phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Trung ương với các cơ quan có liên quan, nhất là các cơ

quan trọng trong nội chính, tư pháp trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, của cơ quan báo chí và Nhân dân trong công tác kiểm tra đối với cán bộ cấp chiến lược.

Chú trọng kiểm tra, kiểm soát quyền lực của cán bộ cấp chiến lược. Những hành vi lạm quyền, lộng quyền, thao túng, thâm tóm, ngăn quyền, chặn quyền, cản quyền, tha hoá quyền lực phải được xem xét, xử lý nghiêm minh về kỷ luật đảng, kỷ luật hành chính và xử lý pháp luật của Nhà nước, bảo đảm “không có vùng cấm, không có vùng trống, không có vùng trắng, không có ngoại lệ, không có nhân nhượng, không có điểm dừng”. Bởi vì, nguyên nhân sâu xa của những vụ việc vi phạm gây hậu quả rất nghiêm trọng vừa qua của một số cán bộ cấp chiến lược đều xuất phát từ sự tha hoá quyền lực, như “lạm dụng, lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong thi hành công vụ” hoặc “thiếu trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ, công vụ” hoặc “cố ý làm trái”. Vì vậy, cần có quy định việc giao quyền lực phải bảo đảm “đủ quyền, đúng quyền, rõ quyền và thực quyền” cho cán bộ cấp chiến lược và kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ việc giao và thực thi quyền lực được giao cho từng cán bộ cấp chiến lược.

Ba là, chủ động nắm tình hình, phát hiện sớm dấu hiệu vi phạm, xác định đúng đối tượng, nội dung và thời điểm kiểm tra; tổ chức đoàn kiểm tra bảo đảm số lượng, chất lượng và xây dựng kế hoạch kiểm tra chu đáo; sử dụng linh hoạt các phương pháp cơ bản của công tác kiểm tra, cần trọng trong thẩm tra, xác minh một cách kỹ lưỡng, khách quan, toàn diện, thận trọng, chặt chẽ, bảo đảm nguyên tắc, quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Tổ chức tốt việc thu thập và giải quyết đơn, thư tố cáo đối với cán bộ cấp chiến lược. Khuyến khích sự tham gia và phát huy vai trò của Nhân dân, các tổ chức chính trị - xã hội và các phương tiện thông tin đại chúng trong phát hiện dấu hiệu vi phạm của cán bộ cấp chiến lược. Thực hiện tốt giám sát thường xuyên và tăng cường giám sát chuyên đề đối với cán bộ cấp chiến lược để chủ động phòng ngừa khuyết điểm, vi phạm hoặc khi có dấu hiệu vi phạm báo cáo cấp có thẩm quyền.

Từ nay đến Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, cần tập trung vào kiểm tra việc xây dựng đội ngũ cán bộ cấp chiến lược theo tinh thần Nghị quyết số 26-NQ/TW Hội nghị Trung ương lần thứ 7, khóa XII. Cụ thể, kiểm tra việc: phát hiện, lựa chọn từ nguồn quy hoạch những cán bộ tiêu biểu, xuất sắc đã được đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện theo chức danh, nhất là những người đã được thử thách qua thực tiễn, có thành tích nổi trội, có “sản phẩm” cụ thể, có triển vọng phát triển; bổ sung kiến thức, nâng cao trình độ mọi mặt, bồi dưỡng toàn diện về kỹ năng, định kỳ cập nhật kiến thức mới theo từng nhóm đối tượng; xây dựng kế hoạch cụ thể để luân chuyển, điều động giữ vị trí cấp trưởng, phù hợp với chức danh quy hoạch ở địa bàn khó khăn, lĩnh vực trọng yếu, nơi triển khai mô hình mới để thử thách, rèn luyện, nâng cao bản lĩnh chính trị, nhân sinh quan cách mạng, năng lực lãnh đạo toàn diện của cán bộ; tổ chức các lớp dự nguồn cán bộ cao cấp để chuẩn bị tốt nguồn nhân sự cho các chức danh cấp chiến lược; đánh giá chính xác nhân sự được quy hoạch, giới thiệu bầu cử, bổ nhiệm vào các chức danh cấp chiến lược. Kiên quyết không để lọt những người không xứng đáng, những người chạy chức, chạy quyền vào đội ngũ cán bộ cấp chiến lược; định kỳ rà soát, bổ sung quy hoạch nhân sự Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và các chức

đang lãnh đạo chủ chốt của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội cho các nhiệm kỳ; xây dựng Ban Chấp hành Trung ương theo hướng nâng cao chất lượng, có số lượng và cơ cấu hợp lý, thực sự tiêu biểu về đạo đức cách mạng, bản lĩnh chính trị, trí tuệ, trong sáng, gương mẫu về mọi mặt. Chủ động chuẩn bị nhân sự, xây dựng “hình ảnh” các chức danh lãnh đạo chủ chốt của Đảng, Nhà nước, các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư; xây dựng tiêu chuẩn và có kế hoạch, biện pháp đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện, thử thách đối với Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng theo hướng chỉ lựa chọn cán bộ trẻ, có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, thật sự ưu tú và có cơ cấu hợp lý giữa Trung ương với địa phương, giữa các ngành nghề, lĩnh vực trong hệ thống chính trị.

Bốn là, cùng với việc hoàn thiện các quy định của Đảng, cần ban hành, bổ sung, sửa đổi chính sách, pháp luật của Nhà nước hoàn chỉnh, đồng bộ, thống nhất, phục vụ có hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng. Cần đổi mới và hoàn thiện các phương pháp, quy trình kiểm tra, giám sát, quy trình giải quyết tố cáo, quy trình thi hành kỷ luật đối với cán bộ cấp chiến lược. Nêu cao tinh thần đoàn kết, thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra đối với cán bộ cấp chiến lược. Đồng thời, cần có sự quan tâm chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư đối với những vụ việc nghiêm trọng, phức tạp của cán bộ cấp chiến lược. Qua một số vụ việc vi phạm rất nghiêm trọng của cán bộ cấp chiến lược đã được kiểm tra, xem xét, kết luận, xử lý, cần tăng cường việc sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm qua từng vụ việc và công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng, góp phần cảnh báo, cảnh tỉnh, răn đe và chủ động phòng ngừa không để tiếp tục xảy ra vi phạm, khuyết điểm của cán bộ cấp chiến lược.

Hoàn thiện các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong quan hệ phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Trung ương với các tổ chức có liên quan ở Trung ương; giữa các tổ chức đảng, các cơ quan, đơn vị ở từng cấp và giữa cấp trên với cấp dưới, giữa Trung ương với địa phương, thực hiện tốt chức năng tham mưu, giúp Đảng, Chính phủ, các cấp ủy, chính quyền địa phương thực hiện tốt vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành, kiểm tra, giám sát, kiểm soát chặt chẽ việc giao và thực thi quyền lực (quyền lực chính trị, quyền lực lập pháp, quyền lực hành chính, quyền lực tư pháp, quyền lực kinh tế, quyền lực thông tin,...); các tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương, cán bộ cấp chiến lược thực hiện tốt và đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; khắc phục tình trạng không thực hiện, thực hiện không kịp thời, thực hiện không đúng, không hết hoặc vượt quá chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Năm là, các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ cấp chiến lược thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế làm việc,... từ đó nâng cao trách nhiệm trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, điều hành, quản lý của cán bộ cấp chiến lược. Thực hiện nghiêm và đúng sự phân công nhiệm vụ thành viên trong cấp ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn và trong tổ chức cơ quan, đơn vị gắn liền với việc mở rộng và phát huy dân chủ, trách nhiệm của các cá nhân trong tổ chức, nhất là trong đề xuất, thảo luận và quyết định các vấn đề thuộc trách nhiệm, thẩm quyền của tập thể. Cán bộ cấp chiến lược phải thực sự cầu thị, lắng nghe ý kiến của cấp dưới, khắc phục biểu hiện độc đoán, chuyên quyền, gia trưởng, áp đặt ý kiến của cá nhân hoặc lợi dụng cơ chế tập thể để quyết định vấn đề mang mục đích cá nhân để trục lợi.



Hạn chế sự ủy quyền những công việc thuộc quyền của tập thể cho cá nhân, trong những trường hợp cần thiết phải ủy quyền thì phải có cơ chế rõ ràng, cụ thể, rành mạch và phải kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện ủy quyền. Thực hiện văn hoá “tự giác”, tự nhận và tự chịu trách nhiệm, văn hoá “từ chức” coi đây là việc bình thường, khi thấy mình không thể đảm đương được vị trí, chức vụ đó, không còn đủ uy tín, hoặc có khuyết điểm, vi phạm. Đồng thời, thực hành tốt việc tự phê bình và phê bình tự giác, nghiêm túc, thật thà, trung thực với Đảng nói chung, trong công tác kiểm tra đối với cán bộ cấp chiến lược nói riêng theo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và của Đảng ta.

Sáu là, Ủy ban Kiểm tra Trung ương cần xử lý công minh, chính xác, kịp thời theo thẩm quyền hoặc đề nghị Ban Bí thư, Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương Đảng xử lý kịp thời, kiên quyết, nghiêm minh và đồng bộ cả về kỷ luật đảng, kỷ luật nhà nước, kỷ luật đoàn thể và xử lý bằng pháp luật đối với cán bộ cấp chiến lược có vi phạm đến mức phải xem xét, thi hành kỷ luật, không có vùng cấm, không có ngoại lệ, không có khoan nhượng, không nhẹ trên, nặng dưới, bảo đảm bình đẳng trong kỷ luật đảng và tạo lòng tin trong đảng viên, nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng. Công tác kiểm tra, giám sát của Đảng phải đi trước mở đường cho công tác thanh tra, điều tra của các cơ quan bảo vệ pháp luật.

*Cao Văn Thống, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Trung ương*

*Nguồn: tcnn.vn*

## GÓP Ý VĂN KIẾN ĐẠI HỘI TOÀN QUỐC LẦN THỨ XIII CỦA ĐẢNG: CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CHƯA GẮN VỚI CẢI CÁCH BỘ MÁY

Một trong những nội dung được đưa ra tại Dự thảo báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020 và phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng là công tác cải cách hành chính. Trong đó nhấn mạnh, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước, xây dựng và thực hiện Chính phủ điện tử, hướng tới chính phủ số.

Góp ý vào nội dung này, người dân cho rằng, cải cách thủ tục phải gắn với cải cách con người và tiếp tục hiện đại hóa nền hành chính, nâng cấp, tăng cường dịch vụ công trực tuyến trong hoạt động của các cơ quan hành chính Nhà nước.

Cải cách hành chính được Đảng, Nhà nước xác định là một trong ba khâu đột phá chiến lược. Thời gian qua, công tác này đã đạt được những kết quả quan trọng, góp phần thúc đẩy quá trình đổi mới kinh tế; nâng cao hiệu lực hiệu quả. Vì vậy, PGS. TS. Ngô Thành Can, Giảng viên cao cấp Học viện Hành chính Quốc gia cho rằng, thành tựu của cả một Chương trình tổng thể cải cách hành chính chưa được dành dung lượng tương xứng trong văn kiện. Văn kiện cần khẳng định, trong những năm qua, Chính phủ đã đặc biệt quan tâm công tác cải cách hành chính và đã có sự chỉ đạo xuyên suốt, linh hoạt, toàn diện nhằm đẩy nhanh tiến trình cải cách, hoàn thành các mục tiêu tăng trưởng kinh tế - xã hội được đề ra, đồng thời, từng bước đáp ứng nhu cầu phát triển và hội nhập của đất nước.

Theo PGS. TS. Ngô Thành Can, thời gian vừa rồi, chúng ta thực hiện chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước với các chỉ số đánh giá về cải cách hành chính, chỉ số cạnh tranh của các tỉnh, chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức với hành chính công. Tất cả những chỉ số đó cho thấy thành công của cải cách hành chính, thành công của công cuộc đổi mới. Mặc dù có những đánh giá chung nhưng cũng nên đưa đánh giá cải cách vào để thấy rõ những kết quả đã đạt được cũng như những kết quả sắp tới.

Giáo sư Đặng Hùng Võ, nguyên Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quan tâm đến giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước, xây dựng và thực hiện Chính phủ điện tử, hướng tới Chính phủ số được đưa ra trong dự thảo Văn kiện. Theo ông Đặng Hùng Võ, văn kiện nên đưa ra mục tiêu cụ thể, như: thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử như thế nào? 5 năm sau phải đạt được kết quả như thế nào?

“Chúng ta cũng biết, cải cách hành chính ở Việt Nam hướng theo công nghệ 4.0 là định hướng lớn. Nhưng chúng ta thấy rằng, đặt ra giống như tạo hướng đi cho cải cách hành chính nhưng ở đây theo tôi nên nói rõ bước đi hay là lộ trình là 5 năm sau chúng ta đạt mức nào vì hiện nay chúng ta cải cách hành chính chưa được 3.0, sự thực mới có một số thứ làm được trên môi trường mạng”, Giáo sư Đặng Hùng Võ đề nghị.

Theo chuyên gia kinh tế Nguyễn Minh Phong, nhiều địa phương còn vương mắc trong kết nối liên thông phần mềm; chưa đầu tư đúng mức cho ứng dụng công nghệ thông tin, thiết lập các hệ thống thông tin nền tảng để phát triển Chính phủ điện tử; Cung cấp dịch vụ công trực tuyến mới chỉ ở bước đầu, nhiều nơi chủ yếu mới chỉ sử dụng trong việc gửi, nhận văn bản, hỗ trợ công tác văn thư, mà chưa thực hiện chức năng quản lý, chỉ đạo, điều hành qua mạng... Vì vậy, dự thảo văn kiện nên có kế hoạch tổng thể làm thế nào để khắc phục thực trạng này

Cụ thể, theo chuyên gia Nguyễn Minh Phong, trước hết phải khẳng định văn kiện đã đề cập tới một trong những vấn đề xu hướng của thế giới và Việt Nam trong thời gian tới là Chính phủ điện tử cũng như áp dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản trị của Nhà nước. Đây là điểm mới tích cực so với các văn kiện trước. Tuy nhiên, văn kiện cũng nên bổ sung rõ hơn những nội dung định hướng, yêu cầu, mục tiêu và một số nguyên tắc. Mặc dù chính phủ sẽ có chương trình kế hoạch cụ thể, nhưng rõ ràng văn kiện mà định hướng rõ thì chính sách của Chính phủ sẽ tập trung hơn và đi đúng hướng hơn.

Trong các nội dung cải cách, cải cách thủ tục hành chính được đánh giá là đạt nhiều thành tựu quan trọng, nhưng cải cách tổ chức bộ máy vẫn còn nhiều hạn chế, bất cập. Bộ máy hành chính vẫn còn kènh, không theo kịp yêu cầu của giai đoạn mới. Chức năng, nhiệm vụ, phân công, phân cấp chưa rõ ràng, chưa phù hợp với cơ chế thị trường; vẫn còn hiện tượng co được chỗ nọ lại phình chỗ kia. Vì vậy, luật sư Nguyễn Văn Hậu, Phó Chủ tịch Hội Luật gia thành phố Hồ Chí Minh đề xuất: “Trong văn kiện, chúng ta phải có một đoạn đề làm sao sửa đổi toàn diện hệ thống hành chính Nhà nước, giúp cho cơ quan Nhà nước hoạt động hiệu lực, hiệu quả hơn. Một trong những vấn đề này, ngoài cải cách hành chính, bộ máy hành chính, chúng ta phải xây dựng được chất lượng đội ngũ cán bộ công chức hiện nay. Do đó, văn kiện Đại hội Đảng lần này chúng ta cần đánh giá trong nhiệm kỳ vừa qua, cần sắp xếp tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, kỷ luật, kỷ cương công vụ. Bên cạnh những ưu điểm cũng cần nêu khuyết điểm để chúng ta khắc phục trong nhiệm kỳ sắp tới”.

Với sự chỉ đạo quyết liệt của Đảng, Chính phủ; sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và sự ủng hộ, giám sát của người dân, doanh nghiệp, chắc chắn rằng, công cuộc cải cách sẽ có những đột phá trong thời gian tới, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, đưa đất nước phát triển nhanh, bền vững.

*Nguồn: vov.vn*

## LUÂN CHUYỂN BÍ THƯ CẤP TỈNH: LOẠI BỎ TƯ DUY KHÉP KÍN, CỤC BỘ

“Đóng góp của các cán bộ luân chuyển qua những công việc cụ thể, kết quả cụ thể phần nào giúp loại bỏ dần tư duy khép kín, cục bộ địa phương đã từng khá nặng nề”.

Tính đến ngày 29/10, 100% đảng bộ tỉnh, thành trực thuộc Trung ương và tương đương hoàn thành việc tổ chức đại hội nhiệm kỳ 2020 - 2025. Nhìn tổng thể, các đại hội được tổ chức thành công, thể hiện rõ nhất trong công tác xây dựng văn kiện và công tác nhân sự.

Đáng chú ý, kết thúc Đại hội Đảng bộ trực thuộc Trung ương, có 22 cán bộ do Trung ương luân chuyển, giới thiệu (không là người địa phương) đều trúng cử với số phiếu tín nhiệm cao.

Trực tiếp tham dự một số đại hội, Tiến sĩ Lê Hải, Ủy viên Ban biên tập, Trưởng ban Ban Tạp chí Cộng sản điện tử cho rằng, có 3 nguyên nhân cơ bản:

Thứ nhất, chủ trương Bí thư cấp tỉnh không phải người địa phương theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị Trung ương 7 khóa XII được đa số cán bộ, Nhân dân đồng tình, ủng hộ, đã được quán triệt và thấm vào đời sống chính trị, nên được đa số các đảng bộ thực hiện nghiêm túc, tự giác, thuận lợi cho việc bố trí nhân sự từ Trung ương luân chuyển về địa phương.

Thứ hai, thực tiễn thời gian qua, nhân sự từ Trung ương luân chuyển về địa phương đã có nhiều đóng góp, cống hiến tốt cho địa phương. Các cán bộ có tư duy chiến lược, bao quát ở tầm vĩ mô, khi về địa phương sẽ bổ khuyết tốt những mặt còn hạn chế cho tập thể lãnh đạo của các tỉnh, thành. Đặc biệt, đóng góp qua những công việc cụ thể, kết quả cụ thể của các cán bộ luân chuyển phần nào giúp loại bỏ dần tư duy khép kín, cục bộ địa phương đã từng khá nặng nề.

Thứ ba, đa số các nhân sự được Trung ương lựa chọn về làm lãnh đạo chủ chốt của các tỉnh, thành đều là những cán bộ cấp chiến lược chất lượng, tiêu biểu và nổi trội về năng lực, phẩm chất, trí tuệ, được lựa chọn nghiêm ngặt, khách quan qua nhiều cấp, nhiều vòng. Bản thân các cán bộ được luân chuyển cũng xác định được về địa phương là một vinh dự gắn với trọng trách lớn, là cơ hội để học tập, cọ xát, trui rèn qua thực tiễn để trưởng thành nên gắng hết sức, không quản gian khổ, quăng mình vào thực tiễn, công việc, giữ gìn chuẩn mực đạo đức, nên qua thời gian được cấp ủy, cán bộ, đảng viên và nhân dân địa phương ghi nhận, ủng hộ.

### **Thực hành dân chủ trong Đảng ngày càng mở rộng**

Tiến sĩ Lê Hải chia sẻ: Cấp ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025 đặc biệt coi trọng chất lượng, có số lượng và cơ cấu hợp lý; tiêu biểu về trí tuệ, phẩm chất, uy tín, trong sạch, vững mạnh, có năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu cao, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo trong tình hình mới, thực hiện thắng lợi nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp và Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng. Nhân sự tham gia cấp ủy được chọn lựa, sàng lọc qua 5 bước chặt chẽ, dựa trên quy hoạch dài hạn, bài bản (các nhiệm kỳ trước thường chỉ 3 bước), ở tất cả các cấp, kể cả với cán bộ cấp chiến lược Trung ương (lần đầu tiên chúng ta có quy hoạch Ban Chấp hành Trung ương Đảng); được đào tạo qua các lớp nguồn; đánh giá cán bộ qua những kết quả, sản phẩm cụ thể; nêu cao trách nhiệm của người giới thiệu, đề cử...”.

Theo ông Hải, do sự chuẩn bị kỹ lưỡng, trách nhiệm, bài bản đó, nên cơ bản công tác nhân sự của đại hội đảng bộ cấp tỉnh, thành lần này đều “êm ả”, “xuôi chèo mát mái”, chọn lựa được nhân sự xứng đáng, không để lại những nghi ngại, băn khoăn trong cán bộ, đảng viên và dư luận xã hội.

Khẳng định như vậy, tuy nhiên, theo Tiến sĩ Lê Hải, vấn đề nhân sự chủ chốt ở số ít đại hội không theo như trù tính, nhưng cũng không có gì bất thường. Có luồng ý kiến cho rằng, có kết quả như vậy là do công tác nhân sự của đại hội đó chuẩn bị chưa kỹ, còn có những “vết gợn”. Nhưng, nhìn ở góc độ khác, điều đó lại là một tín hiệu tốt, cho thấy tính dân chủ và thực hành dân chủ trong Đảng ngày càng mở rộng và thực chất. Có thể đâu đó, công tác chuẩn bị nhân sự vẫn theo ý chí chủ quan của một số cá nhân nên chưa thể chính xác hết được, nhưng ra cấp đại hội, nơi tập trung ý chí của đại đa số đảng viên thì khó có thể nhầm lẫn. Và như vậy, đại hội đã thể hiện được quyền quyết định cao nhất của mình đối với vấn đề nhân sự hệ trọng.

### **“Cục diện thế hệ mới”**

Một trong những yếu tố làm nên thành công cho công tác nhận sự nhiệm kỳ mới này không thể không nhắc tới vấn đề trẻ hóa đội ngũ cán bộ. Lớp cán bộ thuộc thế hệ 7X đã có sự góp mặt khá ấn tượng trong nhiệm kỳ mới lần này. Thống kê sơ bộ, có tới 43% Bí thư thuộc thế hệ 7X, những người mà Trung ương cũng như người dân kỳ vọng sẽ mang đến làn gió mới trong công tác chỉ đạo, quản lý trong nhiệm kỳ mới.

Tiến sĩ Lê Hải cho rằng, đây cũng là một xu thế chung trong xã hội khi nhiều người thành đạt thuộc thế hệ 7X. Các nhà nghiên cứu gọi đây là giai đoạn của “cục diện thế hệ mới”. Đây là thế hệ được học tập, đào tạo bài bản, bắt nhập nhanh với thời cuộc, thích ứng nhanh với khoa học - công nghệ, tư duy sáng tạo, đổi mới, quyết đoán, dám làm, biết làm. Bởi vậy, các Bí thư thế hệ 7X được kỳ vọng sẽ mang lại sự phát triển mới, đột phá cho các tỉnh, thành, đất nước trong giai đoạn phát triển tiếp theo.

Đương nhiên, việc tiếp thu và học hỏi kinh nghiệm, tri thức của các thế hệ cha anh đi trước là hành trang rất quan trọng để thế hệ các lãnh đạo chủ chốt 7X tự tin hơn khi nắm giữ những vị trí quan trọng, quyết sách những vấn đề hệ trọng. Thế hệ lãnh đạo 7X phần nhiều không trải qua chiến tranh, nhưng đa phần được đào tạo ở nước ngoài. Do đó, rèn luyện bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa... là yêu cầu rất quan trọng đối với thế hệ lãnh đạo này cũng như về sau. Dù vậy, “tre già măng mọc”, “sống sau phải đê sống trước”, “con hơn cha thì nhà mới có phúc”, đó là quy luật phát triển, có như vậy thì đất nước mới phát triển...

“Tôi rất tin và đồng điệu với các anh, chị lãnh đạo thế hệ 7X và kỳ vọng họ sẽ là thế hệ lãnh đạo mới của đất nước, vừa có bản lĩnh chính trị, vừa mang bản lĩnh, lòng tự trọng, trí tuệ của người Việt Nam, tự tin chèo lái con thuyền đất nước tiến ra biển lớn và đi đến bến bờ thịnh vượng”, Tiến sĩ Lê Hải khẳng định.

*Nguồn: vov.vn*

## CHÍNH PHỦ: QUY ĐỊNH VỀ KIỂM SOÁT TÀI SẢN, THU NHẬP CỦA NGƯỜI CÓ CHỨC VỤ

Ngày 30/10/2020, thay mặt Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc ký ban hành Nghị định số 130/2020/NĐ-CP về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Nghị định trên quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Nghị định nêu rõ, những người có nghĩa vụ kê khai theo quy định tại điểm b Khoản 3 Điều 36 của Luật Phòng, chống tham nhũng bao gồm:

1. Các ngạch công chức và chức danh sau: Chấp hành viên; Điều tra viên; Kế toán viên; Kiểm lâm viên; Kiểm sát viên; Kiểm soát viên ngân hàng; Kiểm soát viên thị trường; Kiểm toán viên; Kiểm tra viên của Đảng; Kiểm tra viên hải quan; Kiểm tra viên thuế; Thanh tra viên; Thẩm phán.

2. Những người giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý từ Phó Trưởng phòng và tương đương trở lên công tác trong một số lĩnh vực được xác định trong danh mục tại Phụ lục III được ban hành kèm theo Nghị định này.

3. Người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

Nghị định quy định rõ việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập. Trong đó, Nghị định quy định bản kê khai của người dự kiến được bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý tại cơ quan, tổ chức, đơn vị được công khai bao gồm bản kê khai lần đầu, bản kê khai phục vụ việc bổ nhiệm và bản kê khai hàng năm hoặc bản kê khai bổ sung liền trước đó. Việc công khai được thực hiện bằng hình thức công bố tại cuộc họp lấy phiếu tín nhiệm.

Trước khi lấy phiếu tín nhiệm, người chủ trì cuộc họp thực hiện việc công khai bản kê khai như sau: Phát cho những người bỏ phiếu tín nhiệm bản sao của các bản kê khai; đọc hoặc phân công người đọc bản kê khai phục vụ bổ nhiệm và Kết luận xác minh tài sản, thu nhập (nếu có).

Việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập phải được ghi vào biên bản cuộc họp lấy phiếu tín nhiệm.

Đối với bản kê khai của người dự kiến được bổ nhiệm, bầu giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý tại doanh nghiệp nhà nước được công bố tại cuộc họp lấy phiếu tín nhiệm khi tiến hành bổ nhiệm hoặc tại cuộc họp để bầu các chức vụ lãnh đạo, quản lý. Việc công khai bản kê khai của người dự kiến được bổ nhiệm, bầu giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý tại doanh nghiệp nhà nước được thực hiện theo quy định tại Điều 12 Nghị định này.

Theo Nghị định, người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập mà kê khai không trung thực, giải trình nguồn gốc của tài sản, thu nhập tăng thêm không trung thực thì tùy theo tính chất, mức độ mà bị xử lý theo quy định tại Điều 51 của Luật Phòng, chống tham nhũng.

Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập mà tẩu tán, che giấu tài sản, thu nhập, cản trở hoạt động kiểm soát tài sản, thu nhập, không nộp bản kê khai sau 02 lần được đôn đốc bằng văn bản thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý bằng một trong các hình thức cảnh cáo, hạ bậc lương, giáng chức, cách chức, bãi nhiệm, buộc thôi việc, giáng cấp bậc quân hàm, giáng cấp bậc hàm.

Nghị định cũng quy định người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị thiếu trách nhiệm trong tổ chức việc kê khai, công khai bản kê khai, nộp bản kê khai thì tùy theo tính chất, mức độ mà bị xử lý kỷ luật bằng một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, giáng chức.

Người đứng đầu Cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập, Tổ trưởng và thành viên Tổ xác minh tài sản, thu nhập có hành vi vi phạm trong việc tiếp nhận bản kê khai, quản lý, sử dụng cơ sở dữ liệu về kiểm soát tài sản, thu nhập, tiến hành xác minh, kết luận xác minh, công khai kết quả xác minh thì tùy theo tính chất, mức độ mà bị xử lý kỷ luật bằng một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, giáng chức, cách chức.

Cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân không thực hiện, thực hiện không đúng, không đầy đủ, không kịp thời yêu cầu của Cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật.

Các hành vi vi phạm quy định tại Điều 20, các Khoản 1, 2 và 3 Điều 21 Nghị định này nếu cấu thành tội phạm thì bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật...

Quyết định kỷ luật đối với người có hành vi vi phạm quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập được niêm yết công khai tại cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi người bị xử lý kỷ luật thường xuyên làm việc trong thời gian 15 ngày.

Ngoài việc niêm yết công khai, người có thẩm quyền xử lý kỷ luật có thể lựa chọn thực hiện thêm hình thức thông báo tại Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc đăng tải trên trang thông tin điện tử của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Việc xử phạt vi phạm hành chính, truy cứu trách nhiệm hình sự đối với hành vi vi phạm khác về kiểm soát tài sản, thu nhập phải được công khai theo quy định của pháp luật.

Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20/12/2020.

*Nguồn: moha.gov.vn*

## **THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: BAN HÀNH KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT THANH NIÊN**

Ngày 02/11/2020, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc ký ban hành Quyết định số 1712/QĐ-TTg về Kế hoạch triển khai thi hành Luật Thanh niên.

Việc ban hành Kế hoạch với mục đích nhằm xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật, bảo đảm tính kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả.

Xác định trách nhiệm và cơ chế phối hợp giữa các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các địa phương trong việc tiến hành các hoạt động triển khai thi hành Luật trên phạm vi cả nước; nâng cao nhận thức về Luật Thanh niên, trách nhiệm của các cấp, các ngành trong việc thi hành Luật.

Nội dung của Kế hoạch gồm: tổ chức quán triệt, phổ biến luật; xây dựng các văn bản hướng dẫn thi hành Luật; tổ chức triển khai các chính sách đối với thanh niên; rà soát, sửa đổi văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến thanh niên; kiện toàn Ủy ban Quốc gia về thanh niên Việt Nam; tổ chức kiểm tra thi hành luật và các nghị định quy định chi tiết.

Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các cơ quan có liên quan xây dựng lộ trình cụ thể để bảo đảm từ ngày 01/01/2021, Luật được thực hiện thống nhất, đồng bộ trên phạm vi cả nước. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện triển khai Luật.

Đồng thời, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan tổ chức có liên quan và địa phương được phân công chủ trì, phối hợp thực hiện nhiệm vụ cụ thể quy định trong Kế hoạch này có trách nhiệm lập kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước theo giai đoạn 03 - 05 năm và dự toán ngân sách nhà nước hằng năm, báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Bộ trưởng Bộ Nội vụ có trách nhiệm giúp Thủ tướng Chính phủ theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và địa phương triển khai thực hiện nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch; báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện Kế hoạch...

*Nguồn: moha.gov.vn*

## **BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG: QUY ĐỊNH MỚI VỀ XẾP LƯƠNG VIÊN CHỨC CHUYÊN NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

Từ ngày 12/12/2020, việc bổ nhiệm và xếp lương đối với chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành công nghệ thông tin được thực hiện theo Thông tư số 29/2020/TT-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông mới ban hành.

Theo Thông tư, các chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành công nghệ thông tin được áp dụng Bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ, viên chức trong các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước (Bảng 3) ban hành kèm theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang, cụ thể như sau:

1. Chức danh an toàn thông tin hạng I (mã số V11.05.09), quản trị viên hệ thống hạng I (mã số V11.06.12), kiểm định viên công nghệ thông tin hạng I (mã số V11.07.16), phát triển



phần mềm hạng I (mã số V11.08.19) được áp dụng hệ số lương của viên chức loại A3, nhóm 1 (A3.1) có 6 bậc, từ hệ số lương 6,20 đến hệ số lương 8,00.

2. Chức danh an toàn thông tin hạng II (mã số V11.05.10), quản trị viên hệ thống hạng II (mã số V11.06.13), kiểm định viên công nghệ thông tin hạng II (mã số V11.07.17), phát triển phần mềm hạng II (mã số V11.08.20) được áp dụng hệ số lương của viên chức loại A2, nhóm 1 (A2.1) có 8 bậc, từ hệ số lương 4,40 đến hệ số lương 6,78.

3. Chức danh an toàn thông tin hạng III (mã số V11.05.11), quản trị viên hệ thống hạng III (mã số V11.06.14), kiểm định viên công nghệ thông tin hạng III (mã số V11.07.18), phát triển phần mềm hạng III (mã số V11.08.21) được áp dụng hệ số lương của viên chức loại A1 có 9 bậc, từ hệ số lương 2,34 đến hệ số lương 4,98.

4. Chức danh quản trị viên hệ thống hạng IV (mã số V11.06.15), phát triển phần mềm hạng IV (mã số V11.08.22) được áp dụng hệ số lương của viên chức loại B có 12 bậc, từ hệ số lương 1,86 đến hệ số lương 4,06.

Sau khi hết thời gian tập sự theo quy định và được cấp có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành công nghệ thông tin thì thực hiện xếp bậc lương theo chức danh nghề nghiệp được bổ nhiệm như sau: a) Trường hợp khi được tuyển dụng viên chức có trình độ đào tạo tiến sĩ phù hợp với vị trí việc làm thì được xếp bậc 3, hệ số lương 3,00, bảng lương viên chức loại A1. b) Trường hợp khi được tuyển dụng có trình độ đào tạo thạc sĩ phù hợp với vị trí việc làm thì được xếp bậc 2, hệ số lương 2,67, bảng lương viên chức loại A1. c) Trường hợp khi được tuyển dụng có trình độ đào tạo đại học phù hợp với vị trí việc làm thì được xếp bậc 1, hệ số lương 2,34, bảng lương viên chức loại A1.

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12/12/2020.

*Nguồn: baochinhphu.vn*

## NHÂN SỰ MỚI CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

### \* Thủ tướng Chính phủ:

Quyết định phê chuẩn kết quả bầu chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Trần Việt Trường, Phó Bí thư Thành ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025, Trưởng ban Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ.

Quyết định phê chuẩn việc miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Lê Quang Mạnh để nhận nhiệm vụ mới.

Quyết định phê chuẩn việc miễn nhiệm chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Trương Quang Hoài Nam để nhận nhiệm vụ mới.

Quyết định phê chuẩn kết quả bầu bổ sung chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Thái Bảo, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đồng Nai.

Quyết định phê chuẩn kết quả miễn nhiệm chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Võ Văn Chánh để nhận nhiệm vụ mới.

Quyết định bổ nhiệm đồng chí Trung tướng Huỳnh Chiến Thắng, Ủy viên Trung ương Đảng, Ủy viên Quân ủy Trung ương, Chính ủy Quân khu 9 giữ chức Phó Tổng Tham mưu trưởng Quân đội nhân dân Việt Nam.

Quyết định phê chuẩn kết quả bầu chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Nguyễn Tường Văn, Phó Bí thư Tỉnh ủy Quảng Ninh nhiệm kỳ 2020 - 2025, nguyên Thứ trưởng Bộ Xây dựng.

Quyết định phê chuẩn kết quả miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Nguyễn Văn Thắng, Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng để nhận nhiệm vụ mới.

Quyết định phê chuẩn kết quả miễn nhiệm chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Đặng Huy Hậu, để nghỉ hưu hưởng chế độ theo quy định.

### \* Thành phố Hà Nội:

Ông Trịnh Huy Thành, Bí thư Đảng ủy Khối doanh nghiệp Hà Nội nhiệm kỳ 2015 - 2020 được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng ban Ban Dân vận Thành ủy.

Ông Đinh Thị Lan Duyên, Phó Bí thư Thường trực Quận ủy Hai Bà Trưng nhiệm kỳ 2015 - 2020, Chủ tịch Hội đồng nhân dân quận Hai Bà Trưng nhiệm kỳ 2016 - 2021 được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng ban Ban Tuyên giáo Thành ủy.

### \* Thành phố Hải Phòng:

Ông Cao Xuân Liên, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Trưởng ban Ban Dân vận Thành ủy, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố thôi kiêm nhiệm chức vụ Trưởng ban Ban Dân vận Thành ủy.

Ông Phạm Văn Hà, Ủy viên Thành ủy, Trưởng ban Ban Tổ chức Thành ủy thôi giữ chức vụ Trưởng ban Ban Tổ chức Thành ủy Hải Phòng để sắp xếp, phân công công tác khác.

Ông Đào Trọng Đức, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Bí thư Quận ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Ngô Quyền được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng ban Ban Tổ chức Thành ủy.

Ông Lê Trí Vũ, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Phó Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng ban Ban Dân vận Thành ủy.

**\* Tỉnh Quảng Ninh:**

Ông Nguyễn Văn Hồi, Ủy viên Ban thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh được phân công giữ chức vụ Trưởng ban Dân vận Tỉnh ủy.

Ông Nghiêm Xuân Cường, Giám đốc Sở Tư pháp được điều động, chỉ định tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban thường vụ Thành ủy Uông Bí và giữ chức vụ Bí thư Thành ủy Uông Bí.

Ông Nghiêm Xuân Cường, Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp thôi giữ chức vụ Giám đốc Sở Tư pháp; được điều động, chỉ định tham gia BCH Đảng bộ, Ban thường vụ Thành ủy Uông Bí và giữ chức vụ Bí thư Thành ủy Uông Bí.

Ông Nguyễn Hồng Dương, Bí thư Thành ủy Cẩm Phả được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Ông Trần Như Long, Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Cô Tô được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

Ông Phạm Ngọc Vinh, Giám đốc Sở Tài Chính được điều động giữ chức vụ Giám đốc Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp Quảng Ninh.

Ông Trần Văn Lâm, Bí thư Thành ủy Uông Bí được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Tài chính.

Ông Vũ Đình Xứng, Phó Giám đốc Sở Ngoại vụ được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Tài Chính.

Bà Nguyễn Thị Kim Phụng, Phó Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban thường vụ Thành ủy Cẩm Phả và giữ chức vụ Phó Bí thư Thành ủy Cẩm Phả.

Bà Bùi Thị Bích, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân TP. Cẩm Phả được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

**\* Tỉnh Sơn La:**

Ông Đặng Ngọc Hậu, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư được bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Miễn nhiệm chức danh Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khóa XIV đối với ông Lò Minh Hùng (chuyển công tác).

Miễn nhiệm chức danh Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khóa XIV đối với ông Nguyễn Quốc Khánh để nghỉ hưu hưởng chế độ theo quy định.

**\* Tỉnh Vĩnh Phúc:**

Bà Hoàng Thị Thúy Lan, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng đoàn Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Vĩnh Phúc được bầu giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVI, nhiệm kỳ 2016 - 2021.

Ông Lê Duy Thành, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh được bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, khóa XVI, nhiệm kỳ 2016 - 2021.

**\* Tỉnh Lào Cai:**

Ông Phạm Toàn Thắng, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy được bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy, kiêm Trưởng Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh.

Bà Lý Thị Vinh, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy thôi giữ chức vụ Phó Trưởng ban Thường trực Ban Tổ chức Tỉnh ủy được phân công giữ chức vụ Trưởng ban Ban Dân vận Tỉnh ủy.

Ông Dương Đức Huy, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy thôi thực hiện nhiệm vụ thành viên Tổ công tác giúp việc Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh chuẩn bị Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 được phân công giữ chức vụ Trưởng ban Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

Ông Lý Văn Hải, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy được phân công giữ chức vụ Trưởng ban Ban Nội chính Tỉnh ủy.

Ông Nguyễn Văn Phúc, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy thôi thực hiện nhiệm vụ thành viên Tổ công tác giúp việc Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh chuẩn bị Đại hội Đảng bộ tỉnh Lào Cai lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020 - 2025, đến nhận công tác tại Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, kể từ ngày 01/11/2020.

Ông Lê Quang Minh, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Phó Trưởng ban Ban Tổ chức Tỉnh ủy được phân công giữ chức vụ Phó Trưởng ban Thường trực Ban Tổ chức Tỉnh ủy, kiêm Phó Trưởng ban Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh.

Ông Đặng Đình Chung, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Phó Giám đốc Sở Nội vụ được tiếp nhận, điều động giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy Khối Cơ quan - Doanh nghiệp tỉnh, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Ông Lý Bình Minh, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thôi thực hiện nhiệm vụ thành viên Tổ công tác giúp việc của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh chuẩn bị Đại hội Đảng bộ tỉnh Lào Cai lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020 - 2025, đến thực hiện nhiệm vụ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh chuyên trách.

Ông Sùng A Lệnh, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thôi thực hiện nhiệm vụ thành viên Tổ công tác giúp việc Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh chuẩn bị Đại hội Đảng bộ tỉnh Lào Cai lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020 - 2025, được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng ban Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

**\* Tỉnh Trà Vinh:**

Ông Kim Ngọc Thái, Phó Bí thư Tỉnh ủy được bầu giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX, nhiệm kỳ 2016 - 2021.

Ông Lê Văn Hảo, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh được bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khóa IX, nhiệm kỳ 2016 - 2021.

*Nguồn: baochinhphu.vn*